



Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng

Ủy viên BTV Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu

Phó Trưởng ban Thường trực

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang

Phạm Hữu Hải

Vũ Thị Thúy Nga

Vũ Thị Hồng Vĩnh

Lê Thị Vân

Hoàng Văn Khôi

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.

In 5.200 cuốn, khổ 20 x 28 cm

tại Cty CP In & PHS Lâm Đồng.

Giấy phép xuất bản

Số 07/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 22/12/2022.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 2/2023.

Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 3/2023

1. Tuyên truyền kỷ niệm: Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3, Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2023); 100 năm Ngày sinh đồng chí Đồng Sĩ Nguyên (01/3/1923-01/3/2023); 110 năm Ngày sinh đồng chí Chu Huy Mân (17/3/1913 - 17/3/2023) lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam; kỷ niệm 80 năm ra đời “Đề cương về văn hoá Việt Nam” (1943-2023) và các ngày kỷ niệm khác trong tháng 3.

2. Tuyên truyền những kết quả và bài học kinh nghiệm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua, nhất là trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm. Tuyên truyền Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

3. Tập trung tuyên truyền Kế hoạch số 69-KH/TU, ngày 12/01/2023 của Tỉnh ủy về việc Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023 và chuyên đề của tỉnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm nêu gương; quyết liệt, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI”; đưa việc học tập, làm theo Bác ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

4. Tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh năm 2022; Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023; công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh; quảng bá du lịch và Thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, đô thị thông minh, dự án đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương, dự án mở rộng đèo Prenn và các dự án trọng điểm của tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; tuyên truyền tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc khẩn trương thực hiện quyết liệt nhiệm vụ năm 2023 và chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương công vụ...

5. Tuyên truyền Quyết định 06-QĐ/TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Chỉ thị số 24-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Đề án 06/CP; dự thảo Luật đất đai (sửa đổi) - từ ngày 03/01 đến hết ngày 15/3/2023 tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật đất đai (sửa đổi). Nội dung lấy ý kiến là toàn bộ dự thảo Luật đất đai (sửa đổi) và các nội dung trọng tâm theo từng nhóm đối tượng lấy ý kiến...

Phát huy vai trò VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT đối với công tác tư tưởng trong giai đoạn hiện nay



Triển lãm hình ảnh 8 kỳ Festival hoa Đà Lạt của đội ngũ văn nghệ sĩ Lâm Đồng

Khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa, văn học- nghệ thuật (VHNT), trong những năm qua, Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm đến lĩnh vực này, được thể hiện trong nhiều văn kiện của Đảng như Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) “về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương 9 (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Đặc biệt, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (Khóa X) về “Tiếp

tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới”, trong đó nhấn mạnh: “Văn học, nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hóa, là nhu cầu thiết yếu thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người, là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam”.

Từ đó, có thể thấy VHNT luôn góp phần hết sức quan trọng vào sự nghiệp giáo dục, vun đắp tâm hồn, tình cảm, nhân cách đạo đức, tri thức, bản lĩnh, lối sống cao đẹp của con người.

Xác định VHNT là lĩnh vực đặc biệt tinh tế, nhạy cảm

của văn hóa, luôn là môi trường độc đáo giữ vị trí đặc biệt và làm phong phú, sinh động cho toàn bộ hoạt động của công tác tư tưởng. Vì vậy, Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có nhiều chính sách ưu đãi cho hoạt động này.

Để phát huy cao nhất vai trò của VHNT trong công tác tư tưởng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng trong tỉnh đã có sự chỉ đạo, định hướng trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để hoạt động này luôn song hành cùng tiến trình phát triển chung của tỉnh. Nhờ đó, hoạt động VHNT đã có những bước phát triển vượt bậc và giữ một vị trí đặc biệt quan trọng, có nhiều đóng góp lớn trong đời sống văn hóa tinh

thần của Nhân dân, phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hội VHNT Lâm Đồng là một trong những hội địa phương khu vực các tỉnh phía Nam được hình thành và phát triển khá sớm. Từ thực tiễn hoạt động của Hội, đội ngũ văn nghệ sĩ Lâm Đồng đã không ngừng lớn mạnh, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp VHNT của tỉnh nói riêng và cả nước nói chung. Với cương vị và trách nhiệm của mình, các cấp uỷ đảng, chính quyền trong tỉnh đã có nhiều quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để Hội VHNT và đội ngũ văn nghệ sĩ phát huy năng lực, sở trường, tìm tòi và sáng tạo được những tác phẩm có giá trị trong đời sống xã hội.

Hầu hết tác phẩm VHNT đã tập trung khai thác các đề tài về lịch sử, chiến tranh cách mạng, sự nghiệp đổi mới, những vấn đề thời sự của đất nước, địa phương, truyền thống văn hóa các dân tộc; kịp thời phản ánh cuộc sống lao động sản xuất, học tập và chiến đấu của các tầng lớp Nhân dân... nhằm khẳng định những nhân tố tích cực, đấu tranh, phê phán tiêu cực, lạc hậu, hướng người đọc vươn tới “chân, thiện, mỹ”.

Điều đáng mừng là đội ngũ văn nghệ sĩ Lâm Đồng những năm qua luôn có sự nỗ lực sáng tạo và gặt hái được nhiều giải thưởng trong và ngoài tỉnh, khu vực, quốc gia và quốc tế; các tác phẩm đã góp phần nâng cao nhận thức, có tính giáo dục, giải trí, định hướng tư tưởng cho công chúng, phục vụ công chúng, góp phần quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

Trong nhiệm kỳ qua, trên từng lĩnh vực chuyên ngành như: Văn học, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh,

Âm nhạc... đội ngũ văn nghệ sĩ Lâm Đồng đã sáng tác trên 2.500 tác phẩm, trong đó có nhiều tác phẩm xuất sắc được công chúng cả nước biết đến. Nhiều tác phẩm ảnh nghệ thuật đoạt huy chương (vàng, bạc, đồng); hàng trăm tiểu thuyết - truyện ngắn - thơ, ca khúc hay về Đà Lạt - Lâm Đồng được công chúng cả nước yêu mến; hàng chục tranh - tượng - phù điêu được các bảo tàng, nhà sưu tầm săn lùng sở hữu... đã làm rạng danh xứ Hoa - Trà - Tơ lụa - Du lịch Lâm Đồng.

Mục tiêu của công tác tư tưởng là khi có sản phẩm tốt lại biết sử dụng các sản phẩm đó một cách phù hợp đó chính là con đường và giải pháp để phát huy vai trò, ưu thế của trong công tác tư tưởng. Giá trị, hiệu quả, tác dụng của các sản phẩm VHNT còn được thể hiện rõ nhất trong cuộc đấu tranh vì một cuộc sống tốt đẹp hơn; đấu tranh chống cái ác, cái xấu cũng là một đặc trưng của VHNT, là sứ mệnh cao cả của đội ngũ văn nghệ sĩ.

Một trong những nhiệm vụ của VHNT là công tác lý luận, phê bình. Trong những năm qua, công tác lý luận, phê bình VHNT của tỉnh đã góp phần phát hiện, cổ vũ những tác phẩm có giá trị về nội dung và nghệ thuật; đồng thời uốn nắn, phê phán những biểu hiện lệch lạc trong hoạt động sáng tác; hoạt động nghiên cứu, lý luận, phê bình VHNT luôn gắn chặt với các hoạt động sáng tác, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho hoạt động sáng tác và thẩm định các tác phẩm; bên cạnh đó, công tác nghiên cứu còn gắn chặt với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, tôn trọng tự do tín ngưỡng của Nhân dân; kịp thời phê bình những tác phẩm có

nội dung xa rời hiện thực cuộc sống, lệch lạc trong nhận thức, góp phần định hướng tư tưởng và thẩm mỹ sáng tạo của văn nghệ sĩ; nhờ đó, trong thời gian qua Lâm Đồng không có các tác phẩm đi trái với quan điểm, đường lối của Đảng.

Trong các chức năng lớn của VHNT như: nhận thức, thẩm mỹ thì chức năng giáo dục là chức năng chủ chốt, góp phần điều chỉnh xã hội, xây dựng một xã hội lành mạnh hơn. Trong đời sống xã hội ngày nay, có thể dễ dàng nhận thấy sự xuống cấp về đạo đức xã hội, đặc biệt là sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, trở thành lực cản đối với sự phát triển của đất nước. Sự xuống cấp đó một phần do chúng ta chưa coi trọng, phát huy vai trò của VHNT trong việc xây dựng, phát triển văn hóa, con người. Hiện nay, nhiều tác phẩm VHNT ngày càng rời xa chức năng giáo dục, thẩm mỹ; chức năng giải trí bị biến dạng, chạy theo thị hiếu tầm thường, thậm chí là thấp kém của một bộ phận công chúng. Điều đáng lo ngại là các tác phẩm này lại được quảng bá, tiếp thị với mục đích thu lợi nhuận của các nhà sản xuất, phát hành. Các tác phẩm tốt, có chiều sâu tư tưởng và mang đậm dấu ấn nghệ thuật, thẩm mỹ lại ít được công chúng quan tâm, thậm chí nhiều tác phẩm hay không đến được với công chúng vì thiếu một chiến lược quảng bá, giới thiệu hiệu quả. Hoạt động nghiên cứu, phê bình, lý luận VHNT chưa phát huy tốt nhiệm vụ định hướng thị hiếu công chúng, trong nhiều trường hợp, để báo chí làm thay nên đôi khi việc đánh giá, thẩm định tác giả, tác phẩm còn nhiều khiếm khuyết, thiếu chính xác.

Ở Lâm Đồng cũng vậy, ngoài những gì đã làm được thì nhìn lại thực tế chúng ta cũng phải thừa nhận rằng: VHNT của tỉnh vẫn còn thừa vãng những tác phẩm phản ánh một cách sâu sắc, chân thực, sinh động cuộc sống của Nhân dân. Nhiều tác phẩm công bố trong thời gian qua trên các phương tiện truyền thông và trên các tạp chí của địa phương còn ở mức trung bình. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ văn nghệ sĩ chưa được thường xuyên; tình hình thế giới, trong nước có nhiều diễn biến phức tạp đã ít nhiều tác động đến tư tưởng của đội ngũ văn nghệ sĩ; các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội phát tán nhiều tài liệu, bài viết xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng nhưng VHNT tỉnh nhà chưa có nhiều bài viết có chất lượng để đấu tranh, phản bác...

VHNT vừa mang tính khẳng định vừa có tính phản biện, vừa nuôi dưỡng vừa nâng đỡ, vừa là chỗ dựa tinh thần, vừa nghiêm khắc cảnh tỉnh con người, giúp con người nhận ra những cái xấu, cái chưa hoàn thiện để tự điều chỉnh mình. Hiệu quả tích cực mà VHNT đem lại là điều không thể phủ nhận; ngược lại, nếu để VHNT chạy theo thị hiếu thấp kém, tầm thường, thì những tác động tiêu cực của nó ảnh hưởng không nhỏ đến công chúng, nhất là giới trẻ, những ảnh hưởng tiêu cực này thật đáng báo động trong những năm gần đây.

Vì vậy, trong thời gian tới để tiếp tục phát huy vai trò của VHNT đối với công tác tư tưởng của tỉnh, chúng ta cần triển khai tốt một số giải pháp sau:

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy

đảng, chính quyền các cấp đối với lĩnh vực VHNT. Trước hết coi trọng đổi mới tư duy lý luận về VHNT; đảm bảo định hướng chính trị đi đôi với xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ sáng tạo VHNT, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tài năng nhằm phát huy cao nhất sự đóng góp của đội ngũ văn nghệ sĩ cho sự nghiệp này.

Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, định hướng, động viên văn nghệ sĩ nêu cao trách nhiệm công dân, trách nhiệm của người làm công tác văn hoá, thường xuyên tự phê bình và phê bình, chống các biểu hiện ảo tưởng, mơ hồ, hữu khuynh, kiên quyết ngăn ngừa “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; đồng thời, cảnh giác, tránh tiếp tay cho các thế lực thù địch chống phá chế độ trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Văn nghệ sĩ phải tích cực tham gia công tác đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Mỗi văn nghệ sĩ phải không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tự rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung của quốc gia, dân tộc; đồng thời, khiêm tốn lắng nghe, tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý của đồng chí, đồng nghiệp, của quần chúng... Từ đó chuyển thành nhận thức và hành động tự giác, xung kích tiên phong đi đầu trong hoạt động sáng tác, quảng bá để mỗi văn nghệ sĩ trở thành những chiến sỹ thực thụ trên mặt trận văn hoá, tư tưởng của Đảng.

Sử dụng và phát huy vai trò của VHNT trong công tác tư tưởng. Các sản phẩm, tác phẩm,

công trình VHNT muốn phát huy tác dụng thì ngay khi ra đời đòi hỏi phải có tầm nhìn, năng lực của người lãnh đạo, quản lý không chỉ trên lĩnh vực văn hóa, VHNT mà trên cả lĩnh vực chính trị, tư tưởng, công tác đảng, công tác cán bộ...

Trong công tác định hướng cho hoạt động sáng tạo, khuyến khích văn nghệ sĩ tìm tòi sáng tạo, dẫn thân vào cuộc sống để có những tác phẩm hay mang tính chân-thiện-mỹ. Định hướng cho người sáng tác phải làm chủ ngòi bút của mình và không ngừng rèn luyện bản lĩnh, nâng cao trình độ, chịu trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân về sản phẩm của mình. Các tác phẩm VHNT đều phải được đặt dưới sự đánh giá, phán xét và sự phê bình của công luận... Đây là chất “xúc tác” để VHNT phát triển “đúng hướng”, đạt tới đỉnh cao của sáng tạo.

Phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ. Để phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ, hội nhập với thế giới văn minh, hiện đại ngày nay, trước hết cần phải tạo lập môi trường và điều kiện hoạt động thuận lợi và hoàn thiện, đáp ứng những đòi hỏi mới của công chúng trong nước cũng như trong giao lưu văn hóa quốc tế; trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh trí thức văn nghệ sĩ tương xứng với tài năng và đóng góp của họ cho đất nước, cho địa phương. Cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý VHNT của Đảng, chính quyền các cấp theo hướng chuyên nghiệp hóa, am hiểu thấu đáo về đặc trưng nghề nghiệp, đặc thù của lao động nghệ thuật và giá trị thẩm mỹ độc đáo của tác phẩm VHNT.

N.T.M

Giá trị thực tiễn CỦA “ĐỀ CƯƠNG VỀ VĂN HÓA VIỆT NAM”

 THÚY VÂN

“Đề cương về văn hóa Việt Nam” - Cương lĩnh đầu tiên, bản Tuyên ngôn đầu tiên của Đảng về văn hóa, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, khai sáng, mở đường cho văn hóa Việt Nam phát triển. Tuy ngắn gọn, súc tích nhưng bản Đề cương về văn hoá Việt Nam đã thể hiện rất rõ các quan điểm, mục tiêu, phương châm, nguyên tắc của nền văn hóa dân tộc cần hướng đến, “Dân tộc, khoa học, đại chúng” được vạch ra từ Đề cương hoàn toàn chính xác, cho đến nay còn nguyên giá trị, vẫn giữ được tính khoa học và

thời sự.

Trải qua 80 năm, tư duy lý luận của Đảng về văn hoá ngày càng được bổ sung, phát triển và hoàn chỉnh hơn, điều này được thể hiện qua nhiều văn bản, chỉ thị, cương lĩnh, là những nghị quyết qua các kỳ đại hội, Đảng ta vừa bổ sung các nội dung mới cho những khái niệm này, vừa điều chỉnh những vấn đề chưa hợp lý của các thời kỳ lịch sử trước đó. Đặc biệt Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) “về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản

sắc dân tộc” một Nghị quyết với bước phát triển cao dựa trên nền móng của Đề cương, với quan điểm “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” chính là thể hiện rõ 3 tính chất dân tộc, khoa học, đại chúng và phẩm chất tiên tiến là “yêu nước và tiến bộ mà nội dung cốt lõi là lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH theo chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh...”. Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương 9 (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con

Tiết mục Hòa tấu nhạc dân tộc tại Lễ kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và 80 năm ra đời Đề cương về văn hóa Việt Nam do Sở VH,TT&DL tổ chức.



người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” với việc xác định một nền văn hóa lấy dân tộc, Nhân dân, đất nước làm điểm tựa thì sẽ bảo đảm cho đất nước phát triển bền vững. Đây chính là kết quả của tư duy lý luận và tổng kết kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình lãnh đạo của Đảng trên mặt trận văn hóa đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ở Lâm Đồng, với 43 dân tộc anh em cùng sinh sống đã góp phần tạo nên nền văn hóa đa sắc tộc. Bức tranh văn hóa của Lâm Đồng được hình thành từ các nền văn hóa của các dân tộc thiểu số gốc bản địa và văn hóa các cư dân từ các vùng, miền trong cả nước đến định cư và chung sống. Sự giao thoa, phối kết hợp giữa các yếu tố văn hóa này đã tạo thành một kho tàng văn hóa dân gian đặc sắc, phong phú, đa dạng mang đậm bản sắc riêng.

80 năm thực hiện “Đề cương về văn hóa Việt Nam”, với quyết tâm phấn đấu theo ba nguyên tắc “dân tộc hoá”, “đại chúng hoá”, “khoa học hoá”, nền văn hóa của Lâm Đồng đạt nhiều thành tựu quan trọng được thể hiện qua từng chủ trương, đường lối, từng nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh trong từng thời kỳ. Từ cái gốc quan điểm của Đề cương, có thể nói đường lối văn hóa, văn nghệ của Lâm Đồng đã được cụ thể hóa và vận dụng một cách phù hợp vào quá trình diễn tiến của lịch sử, trong từng giai đoạn, từng thời kỳ. Từ các quan điểm, đường lối của Đảng về xây dựng và phát triển nền văn hóa, nhiều giá trị văn hóa đặc sắc của các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được bảo tồn, gìn giữ và

phát huy. Bắt đầu từ việc tiếp cận các chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước với hiệu quả của các chương trình, dự án được đầu tư vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn, đô thị; cơ sở hạ tầng được khang trang, sạch đẹp; đời sống của đại đa số đồng bào được nâng lên cả về vật chất lẫn tinh thần; nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành; sản phẩm văn hóa ngày càng phong phú, bám sát thực tiễn; nhiều phong trào, hoạt động văn hóa được diễn ra phục vụ hoạt động sản xuất và đời sống... tất cả như những minh chứng cho sự nhất quán quan điểm và sức sống bền vững được vạch ra từ đường lối đúng đắn của bản Đề cương.

Hiện nay cùng với cả nước, Lâm Đồng cũng đang có nhiều thời cơ và thuận lợi, song bên cạnh đó cũng còn nhiều khó khăn thách thức đan xen. Để đạt được những mục tiêu trong xây dựng và phát triển văn hóa, với sự thay đổi về nhận thức, tư duy và cách làm, Lâm Đồng tiếp tục cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực văn hóa theo hướng toàn diện hơn, tập trung xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ mới, đặc biệt thực hiện các giải pháp phát triển nguồn lực con người nhằm phục vụ nhiệm vụ phát triển văn hóa. Bởi vì, phát triển văn hóa chính là phát huy nguồn lực con người - nguồn lực lớn nhất, quan trọng nhất đối với sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

Quan tâm nghiên cứu, hoàn thiện, vận dụng sáng tạo quan điểm trong bảo tồn và phát triển văn hóa, nhất là kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá

trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế gắn với hình ảnh con người, địa phương Lâm Đồng, đây có thể được xem là “động thái”, giải pháp kịp thời và tích cực nhất nhằm bảo tồn và phát huy cả một “kho tàng văn hóa”- những lợi thế, vốn quý đặc trưng của văn hóa các DTTS và của cộng đồng dân cư.

Tiếp tục khai thác tiềm năng văn hóa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, trước mắt tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động số 48-CTr/TU về thực hiện nghị quyết 23-NQ/TW; Kế hoạch số 35-KH/TU về thực hiện ý kiến phát biểu chỉ đạo và kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc... Trong đó, chú trọng thực hiện những chủ trương lớn, định hướng lớn, nhất là tập trung vào phát triển du lịch, dịch vụ, văn hóa, quan tâm việc bảo tồn những nét văn hóa riêng có của tỉnh, phát triển công nghiệp văn hóa với dịch vụ du lịch, phát triển nông nghiệp công nghệ cao; phát huy văn hóa bản sắc Tây Nguyên, kết tinh thành sản phẩm du lịch; Phấn đấu xây dựng Lâm Đồng trở thành động lực tăng trưởng của khu vực Tây Nguyên và cả nước. Trước mắt quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, giải pháp năm 2023 với chủ đề “Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”.

T.V

Phụ nữ Việt Nam hiện đại

“Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”

 LÊ VĂN (Tổng hợp)



Phụ nữ Việt xưa.

Lịch sử ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 bắt đầu từ phong trào đấu tranh đòi quyền sống của nữ công nhân Mỹ vào cuối thế kỷ XIX, khi chủ nghĩa tư bản đã định hình một cách mạnh mẽ. Nền công nghiệp phát triển đã thu hút nhiều phụ nữ

và trẻ em vào làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp. Chủ tư bản đã lợi dụng sức lao động của phụ nữ và trẻ em và trả lương rất rẻ mạt. Căm phẫn trước sự bất công đó, ngày 8/3/1899, tại hai thành phố Chicago và New-York (Mỹ) đã nổ ra cuộc đấu tranh mạnh mẽ của

nữ công nhân ngành dệt may, đòi tăng lương, giảm giờ làm. Mặc dù bị thẳng tay đàn áp, chị em công nhân vẫn đoàn kết chặt chẽ, bền bỉ đấu tranh buộc các chủ tư bản phải đi đến nhượng bộ.

Cuộc đấu tranh của nữ công nhân ở Mỹ đã cổ vũ mạnh

mẽ và có sức lan tỏa đến phong trào phụ nữ lao động trên toàn thế giới, đặc biệt phụ nữ ở Đức. Trong phong trào đấu tranh giai cấp lúc đó đã xuất hiện hai nữ chiến sĩ lỗi lạc đấu tranh cho nữ quyền, đó là bà Clara Zetkin (người Đức) và bà Rosa Luxemburg (người Đức gốc Ba Lan). Năm 1907, hai bà đã cùng phối hợp vận động thành lập Ban “Thư ký phụ nữ quốc tế” và bà Clara Zetkin được bầu làm Bí thư. Năm 1910, Đại hội phụ nữ quốc tế Xã hội chủ nghĩa họp tại Copenhagen (Thủ đô Đan Mạch) đã quyết định lấy ngày 8/3 hằng năm làm ngày Quốc tế phụ nữ. Từ đó, ngày 8/3 hằng năm trở thành ngày đấu tranh chung của phụ nữ lao động trên toàn thế giới, biểu dương cho ý chí đấu tranh và sức mạnh đoàn kết, tập hợp lực lượng của phụ nữ khắp nơi trên thế giới vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội.

Ở nước ta, vào ngày 8/3 là dịp kỷ niệm cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, hai vị nữ anh hùng đầu tiên của dân tộc đã có công đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ nguyên bờ cõi, giang sơn đất Việt. Mùa xuân năm 40, Hai Bà Trưng đã phát cờ khởi nghĩa và nhận được sự hưởng ứng nhiệt liệt của các Lạc hầu, Lạc tướng, của những người yêu nước ở khắp các thị quận và đông đảo lực lượng là phụ nữ tham gia khởi nghĩa. Được sự ủng hộ đông đảo của các lực lượng, cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng đã lan rộng khắp nơi. Dưới sự lãnh đạo tài tình của Hai Bà Trưng, cuộc khởi nghĩa đã giành thắng lợi, đập tan chính quyền đô hộ, buộc tướng Tô Định phải cải trang, cắt tóc, cạo râu trốn về nước. Sau cuộc khởi nghĩa thắng lợi, Bà Trưng Trắc được các tướng lĩnh và nhân dân suy tôn làm vua. Bà lên ngôi và lấy niên hiệu là

Trưng Nữ Vương; đóng đô ở Mê Linh (huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc ngày nay). Năm 42, nhà Hán lại kéo quân sang xâm lược nước ta. Hai Bà lại một lần nữa ra quân, phát cờ khởi nghĩa, bảo vệ đất nước. Tuy nhiên, do chênh lệch thế lực với địch quá lớn nên cuộc khởi nghĩa chỉ kéo dài 2 năm. Hai Bà đã hy sinh anh dũng để bảo vệ dân tộc. Thắng lợi cuộc khởi nghĩa của Hai Bà trưng được đánh giá là một bản anh hùng ca



Trong mọi thời đại phụ nữ Việt Nam đều khẳng định được vai trò, vị trí của mình.

bất diệt, thể hiện ý chí độc lập và niềm tự hào dân tộc. Đồng thời, cuộc khởi nghĩa cũng là một minh chứng cho sức mạnh của phụ nữ Việt Nam trong lịch sử nhân loại trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong suốt chiều dài lịch sử, đã có biết bao tấm gương nữ anh hùng, liệt sĩ, những người mẹ, người chị đã lập nên những chiến công lẫy lừng, góp phần tô thắm thêm trang sử hào hùng của dân tộc, xứng đáng với 8 chữ vàng: “Anh hùng - Bất khuất - Trung hậu - Đảm đang” của Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng.


Phát huy truyền thống vẻ vang của người phụ nữ, trong thời gian qua, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Lâm Đồng đã tích cực chỉ đạo các cấp Hội Phụ nữ chủ động đổi mới, nội dung, phương thức hoạt động Hội theo hướng phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Chị em phụ nữ ngày càng nhận thức rõ hơn vai trò, trách nhiệm của mình với đất nước, địa phương và gia đình, không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam

thời kỳ mới “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”, tham gia nhiều lớp học tập, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ về mọi mặt để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Để thể hiện sự tôn vinh những người phụ nữ, ngày 8 tháng 3 hằng năm, người ta thường tổ chức rất trang trọng, tràn ngập hoa và những lời chúc tốt đẹp. Đây cũng là dịp để nam giới thể hiện sự chăm sóc yêu thương dành cho người phụ nữ mà họ yêu quý.

L.V

Đang nở 92 MÙA XUÂN TUỔI TRẺ

 **TRẦN DIỆP MỸ DUNG**
Phó Bí thư Tỉnh đoàn Lâm Đồng

Tháng Ba về mang theo bao niềm hân hoan kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2023). “Một năm khởi đầu từ mùa xuân, một đời khởi đầu từ tuổi trẻ, tuổi trẻ

tiên phong, đoàn kết, sáng tạo; sự mạnh mẽ, quyết liệt trong ý chí, hành động; thể hiện bản lĩnh, khí chất của tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ.

Lịch sử Việt Nam vốn đã đầy ắp sự kiện, nhưng càng trở nên phong phú, sinh động hơn bởi

Việt Nam. Sự kiện này không chỉ khẳng định chủ trương đúng đắn, sáng tạo của Đảng, mà còn đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn lịch sử dân tộc.

Thế hệ trẻ Việt Nam - thế hệ sau tiếp nối thế hệ trước, “tre già măng mọc” - trưởng thành từ Đội Cứu quốc, Tổng hội Sinh viên, Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, Đoàn quân Nam tiến, đến Phong trào “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Phụ nữ ba đảm đang”, “Năm xung phong”,... góp sức mình vào chiến thắng của những cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Khi đất nước được giải phóng, non sông Việt Nam nối liền một dải, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh triển khai Phong trào “Ba mũi tên tiến công chống tiêu cực và toàn Đoàn tham gia xây dựng Đảng”, đẩy mạnh Phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể” thành cao trào thi đua hành động cách mạng, thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo công



Lãnh đạo tỉnh và Trung ương Đoàn chụp hình lưu niệm cùng Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Lâm Đồng khóa XI.

là mùa xuân của xã hội” - 92 mùa xuân trôi qua là hành trình đầy tự hào của tổ chức Đoàn từ dấu ấn ra đời đến những thành quả vinh quang, với tinh thần xung kích,

trong đó chứa đựng lịch sử Đoàn Thanh niên cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh. Ngày 26/3/1931, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ra đời, là bước ngoặt trọng đại của tuổi trẻ

cuộc đổi mới đất nước, Phong trào “Tuổi trẻ xung kích, sáng tạo xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” được phát động, đi đầu trong công cuộc đổi mới, hành động vì tương lai của thế hệ trẻ, vì hạnh phúc của Nhân dân. Tiếp đó, các Phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, “Thi đua, tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”,... đã hiệu triệu đoàn viên, thanh niên Việt Nam cùng siết chặt tay dưới lá cờ vinh quang của Đoàn, nguyện đi theo con đường cách mạng của Đảng, Bác Hồ và Nhân dân Việt Nam lựa chọn, nắm chắc thời cơ, vượt qua thách thức, góp phần to lớn vào sự nghiệp đổi mới đất nước. Nhiều Phong trào, Chương trình hành động với sức sống mới đã thu hút hàng triệu người trẻ hăng hái thi đua học tập, tiến quân vào khoa học - công nghệ, lao động sáng tạo, xung phong tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng. Từ đó hình thành nên thế hệ trẻ thời kỳ mới có “tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn”, không ngại khó, biết vượt lên thử thách, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh; tích cực, năng động, sáng tạo trong học tập, lao động, sản xuất; xung kích, tình nguyện bảo vệ, xây dựng quê hương, đất nước.

Năm 2023, các cấp bộ Đoàn tỉnh Lâm Đồng đang bước vào chặng đường đầu tiên của nhiệm kỳ mới với khí thế sục sôi, căng tràn nhiệt huyết, dồi dào sáng tạo, ý chí mạnh mẽ và quyết tâm hành động. Tại Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI đã đề ra các Phong trào: “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”;

Chương trình đồng hành với thanh niên trong học tập; trong khởi nghiệp, lập nghiệp; trong rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần,... Mục tiêu, nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2027 đã tiếp thu nghiêm túc sự chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, Trung ương Đoàn, cũng như điều kiện, nhu cầu thực tế của đoàn viên, thanh niên địa phương.

Thời gian tới, đất nước và địa phương bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng, có nhiều thời cơ, thử thách đan xen, các cấp bộ Đoàn toàn tỉnh tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực để đoàn viên, thanh niên nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò, trách nhiệm, không ngừng nỗ lực, phấn đấu học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ về mọi mặt, tu dưỡng đạo đức cách mạng, đấu tranh với các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, có lối sống lành mạnh, văn hóa, nghĩa tình, thượng tôn pháp luật, trân trọng quá khứ, vươn đến tương lai.

Xác định chuyển đổi số là xu thế tất yếu trong bối cảnh hiện nay, với đặc tính năng động, sáng tạo, nhạy bén với khoa học - công nghệ, đoàn viên, thanh niên được kỳ vọng là lực lượng đi đầu ứng dụng công nghệ số, hướng tới xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Tổ chức Đoàn gương cao ngọn cờ trong chuyển đổi số, bắt đầu từ công tác đoàn viên, phát huy hiệu quả của các tổ công tác chuyển đổi số cộng đồng, áp dụng tiến bộ khoa học

công nghệ vào mô hình kinh tế, đưa sản phẩm tiêu thụ trên các sàn thương mại điện tử, tạo lập môi trường để tuổi trẻ xung kích chuyển đổi số trên các lĩnh vực.

Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Đoàn Thanh niên xác định là lực lượng xung kích đi đầu bằng những giải pháp, hoạt động cụ thể, sẵn sàng đón nhận những việc mới, việc khó, tạo dấu ấn riêng để đóng góp vào thành công chung. Các cấp bộ Đoàn củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, mở rộng đoàn kết, thu hút, tập hợp thanh niên, thực hiện tốt phương châm “Chất lượng cơ sở là trọng tâm, cán bộ là then chốt, đoàn kết, tập hợp thanh niên là nhiệm vụ hàng đầu”.

Đối với công tác xây dựng Đoàn, mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên, Đoàn các cấp xác định là nhiệm vụ quan trọng, đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển của tổ chức. Trong đó, khâu then chốt là xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn chất lượng, trưởng thành từ phong trào; giỏi kỹ năng, nghiệp vụ; gắn bó với thanh niên, sâu sát với cơ sở, làm việc chủ động, sáng tạo.

Nhìn lại chặng đường 92 năm qua, dưới vầng dương rạng soi của Đảng, thế hệ trẻ vững tâm rằng: “Con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng, chứ không thể có con đường nào khác”. Những kết quả vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nói chung, trong đó có tuổi trẻ Lâm Đồng đã đạt được là hành trang, động lực để những người cộng sản trẻ hôm nay kế tục đầy tự hào, phấn đấu, nỗ lực hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử của mình trước Đảng, Tổ quốc và Nhân dân.

T.D.M.D

Cử tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn coi việc bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia là một trong những nhiệm vụ hàng đầu. Để tăng cường công tác quản lý, Đảng nhận thấy rằng cần có một lực lượng riêng biệt, vững mạnh để có thể bảo vệ được tuyến biên giới của Tổ quốc; ngày 19/11/1959 Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) ra Nghị quyết số 58-NQ/TW “về thành lập các lực lượng cảnh vệ nội địa và Biên phòng” sau này là lực lượng Công an Nhân dân Vũ trang. Thực

hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, ngày 03/3/1959, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg thành lập lực lượng Công an Nhân dân Vũ Trang, nêu rõ “Thống nhất các đơn vị Bộ đội Quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ Biên giới, giới tuyến tạm thời và các đơn vị Công an Biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành một lực lượng Vũ trang chuyên trách công tác Biên phòng và bảo vệ nội địa lấy tên là Công an Nhân dân Vũ trang, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an (nay là Bộ đội Biên phòng Việt Nam).

Để phát huy hơn nữa trách nhiệm và sức mạnh của Nhân dân cả nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới, Đảng ủy Bộ Tư lệnh đã tham mưu với Hội Đồng Bộ Trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 16/HĐBT ngày 22/2/1989 về tổ chức “Ngày Biên phòng toàn dân” trong cả nước bắt đầu từ ngày 03/3/1989.

Bộ đội Biên phòng (BĐBP) là một bộ phận quan trọng của Quân đội nhân dân Việt Nam, được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực biên giới quản lý, kiểm soát

BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG

GIỮ VỮNG VAI TRÒ NÒNG CỐT BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, AN NINH BIÊN GIỚI

 **HÀNG NGÀ**

Bộ đội Biên phòng tuần tra biên giới.

xuất nhập cảnh, đấu tranh chống tội phạm, tham gia làm công tác đối ngoại... Bộ đội Biên phòng gắn bó máu thịt với Nhân dân các dân tộc, “cùng ăn, cùng ở với đồng bào”, đóng quân ở những nơi “Chân đạp mây bay, tóc vờn gió núi”,... Chính môi trường khắc nghiệt, gian khổ ấy đã tôi luyện nên những anh lính Biên phòng quân hàm xanh - hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ suốt chặng đường 64 năm qua.

Trải qua 64 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, với sự quan tâm của Đảng, Bác Hồ, sự che chở đùm bọc của Nhân dân, sự cố gắng phấn đấu của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP đã lập nhiều chiến công và thành tích vẻ vang. Qua 34 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” và các phong trào “Quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Biên giới”, “Cả nước hướng về Biên giới, hải đảo” và nhiều các phong trào khác đã hình thành và phát triển sâu rộng. Cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng trên các tuyến biên giới, biển đảo thật sự là những cán bộ dân vận giỏi trở thành những “Thầy giáo quân hàm xanh”, “Thầy thuốc quân hàm xanh” và “cán bộ xã quân hàm xanh” được Nhân dân tin yêu. Đồng thời, trong những năm qua BDBP còn giúp đỡ Nhân dân phát triển kinh tế- xã hội, xóa đói giảm nghèo, xuất hiện nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả như: “Quần chúng nhân dân tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản, ấp khu vực Biên giới”, “Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên”, thực hiện có hiệu quả chương trình “Bộ đội Biên phòng chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Con nuôi Đồn Biên phòng”, “Quân dân y kết hợp”;

“Xuân biên phòng - ấm lòng dân bản”,... Chủ động tham gia tốt công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, nhất là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Đặc biệt, đã phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới.

Trong những năm gần đây, lực lượng BDBP tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, xứng đáng là lực lượng nòng cốt chuyên trách trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Không ngừng phát huy sức mạnh tổng hợp trong sự nghiệp bảo vệ biên giới và làm tốt công tác đối ngoại biên phòng, quan hệ chặt chẽ với lực lượng bảo vệ biên giới các nước láng giềng cùng nhau giữ biên giới chung, bảo đảm an ninh trật tự, ổn định hòa bình để Nhân dân yên tâm định cư, làm ăn, sinh sống, phát triển kinh tế, góp phần làm cho diện mạo khu vực biên giới ngày càng khởi sắc. BDBP thực sự là một “Đội quân chiến đấu”, “Đội quân công tác”, “Đội quân dân vận” trong lòng dân. Hơn thế, BDBP đã ra sức giúp dân và làm tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định trên các khu vực biên giới...

Nhằm phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của cán bộ, chiến sĩ tham gia thực hiện thắng lợi cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”. Bên cạnh đó, Cục Chính trị, BDBP đã phát động Chương

trình gây quỹ “Nâng bước các em đến trường” để giúp đỡ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại vùng biên giới, phối hợp cùng cấp ủy đảng, chính quyền địa phương phụng dưỡng suốt đời các mẹ Việt Nam Anh hùng trên địa bàn đồn phụ trách...

Thời gian qua, Bộ Tư lệnh BDBP đã lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị từ Trung ương đến cơ sở tuyên truyền triển khai 2 Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng QĐND tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027” giai đoạn 1 trong BDBP và “Tổ chức tập huấn chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật Biên phòng Việt Nam và các văn bản quy định chi tiết giai đoạn 2021-2025”. Đây tiếp tục là tiền đề quan trọng để BDBP đẩy mạnh việc quán triệt sâu sắc chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia.

Năm 2023, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường; tình hình trong nước bên cạnh mặt thuận lợi cũng còn không ít khó khăn, thách thức. Yêu cầu lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nghị quyết của các cấp ủy rất cao; yêu cầu bảo vệ chủ quyền, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ môi trường an ninh để xây dựng và phát triển đất nước rất cấp thiết, trong đó có công tác biên phòng, viết tiếp những trang sử vẻ vang hào hùng của Bộ đội biên phòng Việt Nam anh hùng, xứng đáng là lực lượng có truyền thống vẻ vang nhất trong lực lượng vũ trang Việt Nam.

H.N

XÂY DỰNG MÔI QUAN HỆ BỀN VỮNG VỚI RỪNG

HOÀNG KHÔI

Ngày 28/11/2012, Đại hội đồng Liên Hợp Quốc thông qua Nghị quyết A/RES/67/200 lấy ngày 21 tháng Ba, là ngày hành động Quốc tế về rừng (International Day of Forests) viết tắt IDF. Kể từ ngày Quốc tế về rừng đầu tiên tổ chức vào ngày 21/3/2013 đến nay, hàng năm sự kiện này được tổ chức và có chủ đề hành động từng năm khác nhau nhưng đều cùng một mục đích.

Ngày 21/3 năm nay đánh dấu năm thứ 10 thế giới sẽ tổ chức Ngày Quốc tế bảo vệ rừng nhằm nâng cao nhận thức

về tầm quan trọng của rừng, tiếp tục đề nghị các quốc gia và quốc tế tổ chức các hoạt động liên quan đến rừng và cây xanh, như các chiến dịch trồng cây, Liên Hợp Quốc kêu gọi toàn thế giới chung tay bảo vệ và phát triển rừng bền vững. Ở Việt Nam, Đề án 1 tỷ cây xanh do Thủ tướng Chính phủ phát động thực hiện giai đoạn 2021 - 2025, Đề án huy động các lực lượng trong cả nước cùng nhau trồng, chăm sóc và bảo vệ gần 700 triệu cây xanh phân tán ở khu vực đô thị và nông thôn, cùng hơn 300 triệu cây rừng trồng tập trung. Đề án ra đời đã

góp phần khích lệ nỗ lực phủ xanh đất trống, đồi núi trọc và đẩy nhanh quá trình xanh hóa khu vực đô thị và nông thôn Việt Nam. Qua đó sẽ giúp người dân nâng cao nhận thức về giá trị của rừng đối với cuộc sống.

Rừng giữ vai trò chủ đạo trong mối quan hệ tương tác giữa môi trường và sinh vật. Rừng là lá phổi xanh của trái đất. Đây là một quần lạc địa sinh. Trong đó bao gồm đất, khí hậu và sinh vật rừng tạo nên một quần thể thống nhất. Có quan hệ tương trợ lẫn nhau. Vai trò của rừng được thể hiện trong mọi mặt của đời sống của

chúng ta từ sản xuất, kinh tế, xã hội,... Nhưng không phải ai cũng nhận thức đầy đủ về vai trò của rừng. Do vậy, chúng ta cần phải nâng cao nhận thức được vai trò của rừng trong cuộc sống con người để cùng nhau chung tay bảo vệ rừng và khai thác rừng bền vững.

Tại Việt Nam, diện tích đất có rừng bao gồm cả rừng trồng chưa khép tán gần 15 triệu ha, rừng chiếm vị trí quan trọng trong các nỗ lực quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; ưu tiên về phục hồi, quản lý bảo vệ rừng (QLBV) và nâng cao chất lượng rừng thông qua các giải pháp tái sinh, phục hồi rừng, làm giàu rừng; tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong công tác phát triển rừng trồng nhằm cải thiện sinh kế và cơ hội việc làm trong lâm nghiệp.

Lâm Đồng hiện có trên 596 nghìn ha rừng và đất lâm nghiệp, chiếm trên 60% diện tích tự nhiên của tỉnh. Trong những năm qua, thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, cấp ủy, chính quyền các cấp và hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở có nhiều nỗ lực, cố gắng, thể hiện quyết tâm cao trong công tác QLBV và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Xác định công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (QLBV&PTR) là trách nhiệm, nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, thường xuyên, liên tục của cấp ủy, chính quyền các cấp, lực lượng Kiểm lâm và đơn vị chủ rừng, Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác QLBV&PTR trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng

đến năm 2030. Mục đích của Nghị quyết nhằm tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức, hành động của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp, đơn vị chủ rừng, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò quan trọng của rừng, đất lâm nghiệp. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của rừng phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tuân thủ pháp luật; đồng thời, bảo vệ môi trường sinh thái bền vững, chủ động ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu; tập trung phát triển rừng bền vững, đầu tư trồng các loại cây lâm nghiệp, cây đa mục đích phù hợp với điều kiện từng vùng; phát triển mạnh các loại hình du lịch, dịch vụ, nghỉ dưỡng; nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, hiệu quả kinh tế của rừng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

Mục tiêu thực hiện giai đoạn năm 2021-2025, quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác hiệu quả, bền vững, nâng cao chất lượng rừng và đất lâm nghiệp hiện có theo quy hoạch; giải tỏa, thu hồi toàn bộ diện tích rừng mới bị phá, đất lâm nghiệp mới bị lấn chiếm để trồng lại rừng; khoanh nuôi tái sinh rừng. Triển khai trồng rừng, chăm sóc rừng trồng, trồng 50 triệu cây xanh; khôi phục rừng trên đất lâm nghiệp đang canh tác nông nghiệp theo kế hoạch; phát triển rừng sản xuất, trồng cây dược liệu, cây đặc sản có giá trị cao dưới tán rừng; chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tài nguyên rừng trên địa bàn quản lý, đảm bảo tỷ lệ che

phủ rừng từ 55% trở lên. Nâng cao giá trị kinh tế từ rừng thông qua thu hút các nguồn lực đầu tư của nhà nước, doanh nghiệp, khai thác tiềm năng du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch mạo hiểm, du lịch cộng đồng; giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới, tăng giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp lên 4 - 5% giá trị sản xuất của toàn ngành...

Định hướng đến năm 2030, tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong QLBV&PTR; các vụ vi phạm quy định về QLBV&PTR được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh theo quy định; phát triển kinh tế rừng; thực hiện trồng rừng, trồng cây dược liệu dưới tán rừng, trồng 50 triệu cây xanh, trồng cây đa mục đích trên diện tích đất lâm nghiệp đang sản xuất nông nghiệp còn lại theo kế hoạch; thực hiện có hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trong công tác QLBV&PTR; phấn đấu đến năm 2030 nguồn thu từ rừng đủ bù đắp kinh phí cho công tác QLBV&PTR, góp phần đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đạt từ 56% trở lên.

Để thực hiện tốt công tác QLBV&PTR năm 2023, ngày 07/02/2023 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành văn bản số 2251-CV/TU yêu cầu Ban cán sự đảng UBND tỉnh, thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc, sở, ban, ngành, lực lượng chức năng liên quan tăng cường thực hiện nghiêm công tác QLBV&PTR trên địa bàn tỉnh.

H.K

TRUNG TƯỚNG ĐỒNG SỸ NGUYÊN

Vị Tư lệnh của Trường Sơn huyền thoại

 THÁI SƠN (Tổng hợp)

Trung tướng Đồng Sĩ Nguyên (1923 - 2019) là một trong những danh tướng xuất sắc của Quân đội nhân dân Việt Nam, có nhiều đóng góp quan trọng cho sự nghiệp cách mạng dân tộc, đặc biệt có công lao lớn đối với tuyến chi viện chiến lược Trường Sơn (đường Hồ Chí Minh) trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Đồng chí Đồng Sĩ Nguyên tên khai sinh là Nguyễn Hữu Vũ, sinh ngày 01/3/1923 trong một gia đình có truyền thống yêu nước tại thôn Trung, xã Quảng Trung, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Đồng chí tham gia hoạt động cách mạng năm 1938; được kết nạp Đảng năm 1939. Khi được bầu là đại biểu Quốc hội khóa I, đồng chí lấy tên là Nguyễn Văn Đồng; kháng chiến chống Pháp lấy tên là Đồng Sĩ Nguyên và tên gọi Đồng Sĩ Nguyên được gọi từ đó cho đến nay.

Cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Đồng Sĩ Nguyên gắn liền với lịch sử đấu tranh cách



Trung tướng Đồng Sĩ Nguyên (giữa) duyệt phương án vận chuyển xăng dầu cho mặt trận Tây Nguyên năm 1969.

mạng hào hùng của Đảng và dân tộc ta. Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, đồng chí Đồng Sĩ Nguyên được giao nhiều cương vị quan trọng. Đặc biệt, trên cương vị Tư lệnh Bộ Tư lệnh Trường Sơn (1967-1976), đồng chí đã có những quyết định sáng tạo trong chỉ đạo, tổ chức lực lượng, xây dựng, phát triển, khai thác hiệu quả đường

Trường Sơn và lập nhiều chiến công đặc biệt xuất sắc, kịp thời chi viện sức người, sức của cho các chiến trường, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đồng chí Đồng Sĩ Nguyên đã góp phần quan trọng vào thành tích, chiến công, vị trí và tầm vóc vĩ đại của Bộ đội Trường Sơn trong 16 năm chiến

đầu, xây dựng và trưởng thành: Bộ đội Trường Sơn đã đối mặt với 733.000 trận oanh kích bằng đủ loại máy bay của giặc Mỹ; chúng trút xuống Trường Sơn 4 triệu tấn bom đạn bằng nhiều thủ đoạn, nhiều hình thức tàn bạo; Mỹ thả xuống Trường Sơn hàng chục vạn lít chất độc hóa học da cam - dioxin. Song Bộ đội Trường Sơn đã mở hệ thống đường giao thông với 5 trục dọc và 21 trục ngang dài hơn 17.000 km cho xe cơ giới; vận chuyển gần 2 triệu tấn vũ khí, đạn dược, lương thực chi viện cho các hướng chiến trường. Từ năm 1973 đến 1975 đã chở bằng cơ giới 40 vạn quân và tổ chức hành quân cho 25 đoàn binh khí kỹ thuật vào chiến trường, cơ động bằng xe cơ giới 10 lượt sư đoàn của 3 Quân đoàn chủ lực tham gia chiến dịch; tiêu diệt và bắt sống 17.740 tên địch, giải phóng một vùng rộng lớn ở Nam Lào; bắn rơi tại chỗ 2.454 máy bay các loại; mở 3.000 km đường giao liên, tổ chức cho hơn 2 triệu lượt người vào ra chiến trường an toàn; chuyển hàng vạn thương binh từ chiến trường ra hậu phương nuôi dưỡng và đưa hàng ngàn thiếu nhi vượt Trường Sơn ra Bắc học tập; xây dựng 1.350 km đường thông tin tải ba và hàng vạn ki-lô-mét dây thông tin các loại, bảo đảm thông tin thông suốt đến các hướng chiến trường; mở 1.400km đường ống xăng dầu, 600 km đường sông... Bộ đội Trường Sơn đã huy động 6 sư đoàn phối thuộc tham gia góp phần vào thắng lợi vẻ vang của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Không chỉ gắn với những kỳ tích trên tuyến đường Trường Sơn trong chiến tranh thống nhất đất nước, vị tư lệnh lâu năm nhất của bộ đội Trường Sơn - Trung

tướng Đồng Sỹ Nguyên còn để lại nhiều dấu ấn với những công trình thế kỷ có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội và bảo vệ đất nước. Hàng loạt công trình công nghiệp quy mô lớn sau này, như: Nhà máy xi măng Bỉm Sơn Thanh Hóa, Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại, Khu gang thép Thái Nguyên, Nhà máy xi măng Hải Phòng, nhà Máy xi măng Kiên Lương, nhà máy Xi măng Thuận Châu, công trình xây dựng thế kỷ Nhà máy Thủy điện Hòa Bình, cầu Chương Dương... đều mang dấu ấn của ông.

Bên cạnh việc góp phần vào chiến thắng của Bộ đội Trường Sơn, Tư lệnh Đồng Sỹ Nguyên còn nhận thức việc giúp đỡ cách mạng Lào xây dựng, củng cố vùng giải phóng dọc theo tuyến hành lang, vừa mang ý nghĩa quốc tế, liên minh chiến đấu giữa hai dân tộc, vừa có ý nghĩa trực tiếp với việc giữ vững và phát triển tuyến chi viện chiến lược. Trong đó, Đồng chí xác định phương châm công tác giúp bạn là “Dựa vào đường lối chủ trương của Đảng bạn, hiệp đồng chặt chẽ với Đoàn chuyên gia Nam Lào, phát huy sức mạnh cùng bạn làm, tránh làm thay”. Công tác giúp bạn Lào được Bộ đội Trường Sơn triển khai hiệu quả, đã góp phần tạo thế trận vững chắc cho tuyến hành lang chiến lược, góp phần không nhỏ trong chiến công của Bộ đội Trường Sơn.

Đặc biệt, dù đã nghỉ hưu, ông vẫn sẵn sàng nhận nhiệm vụ làm đặc phái viên của Chính phủ, đôn đốc thực hiện việc mở đường Trường Sơn (đường Hồ Chí Minh). Với tầm nhìn xa trông rộng, bằng kinh nghiệm xương máu, thực tiễn trong chiến tranh,

Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên đã đề xuất mở nhánh Tây đường Hồ Chí Minh từ Khe Gát Quảng Bình đến Tây Nguyên. Theo ông, con đường nhánh Tây Trường Sơn có rất nhiều lợi thế trong bảo vệ Tổ quốc. Ông trả lời: “đất nước chỉ có một con đường độc đạo xuyên Bắc Nam. Trong chiến tranh nước ta đã phải trả giá xương máu, chết chóc quá nhiều để mở một con đường mới. Những xương máu, công sức ấy không thể phí phạm, cần được phát huy thật đúng mực, tận dụng nó làm con đường phát triển đất nước, phát triển kinh tế vùng núi và cũng là để bảo vệ an ninh, quốc phòng đất nước. Không ai dám chắc là đất nước mãi yên bình, chúng ta luôn phải sẵn sàng...”.

Thời gian có thể xóa mờ dấu chân con người trên tuyến lửa Trường Sơn năm nào, nhưng những công lao, đóng góp to lớn của Tư lệnh Đồng Sỹ Nguyên cho sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nói chung, cho sự phát triển của tuyến chi viện Trường Sơn nói riêng sẽ còn lưu mãi. Ông xứng đáng là danh tướng kiệt xuất của đường Trường Sơn huyền thoại.

Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Đồng Sỹ Nguyên, là dịp để chúng ta ôn lại cuộc đời, sự nghiệp và tôn vinh công lao, cống hiến to lớn của đồng chí đối với cách mạng Việt Nam; qua đó giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc; cổ vũ, động viên các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam học tập, noi theo, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước.

T.S

ĐẠI TƯỚNG CHU HUY MÂN NHÀ QUÂN SỰ, CHÍNH TRỊ SONG TOÀN

 LÊ SƠN (tổng hợp)



Đại tướng Chu Huy Mân (thứ 3 từ trái sang) thăm cán bộ, chiến sĩ Binh đoàn Tây Nguyên.

Gần 70 năm hoạt động cách mạng đầy sôi nổi, trải qua nhiều cương vị công tác, đồng chí luôn đem hết tinh thần, nghị lực và trí tuệ của người cộng sản cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại tướng Chu Huy Mân tên thật là Chu Văn Điều, sinh ngày 17/3/1913, trong một gia đình nông dân nghèo thuộc xã Yên Lưu, tổng Yên Trường, phủ Hưng Nguyên (nay thuộc xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An).

Sinh ra và lớn lên trên mảnh đất Nghệ An giàu truyền thống cách mạng, trong bối cảnh đất nước bị ngoại xâm đô hộ, đồng chí Chu Huy Mân sớm

giác ngộ và tham gia hoạt động cách mạng, được bồi dưỡng và trưởng thành trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Năm 1930 (khi mới 17 tuổi), đồng chí đã đứng trong hàng ngũ của Đảng với lời thề: “Nguyễn chiến đấu trọn đời cho Đảng, cho cách mạng. Nếu bị bắt bớ, cực hình, tra tấn quyết không khai, dù phải chịu tù đầy quyết không nản chí, vào sống ra chết không sờn lòng”.

Từ bước khởi đầu tham gia và chỉ huy Đội tự vệ Đỏ ở Nghệ An thời kỳ Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930-1931), rồi trải qua những năm tháng bị giam cầm trong lao tù của thực dân Pháp, đến khi tham gia lãnh đạo khởi nghĩa trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Quảng Nam, làm Phó Bí thư Tỉnh ủy, rồi Chủ tịch Ủy ban quân chính Khu C (gồm các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên và Quảng Nam), Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân (QĐND) Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, Ủy viên Bộ Chính trị. Dù ở cương vị nào, đồng chí Chu Huy Mân luôn tỏ

rõ khí phách của người cộng sản kiên trung, có bản lĩnh và khả năng hoạt động chính trị, quân sự, quyết tâm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, với các cương vị Chính ủy, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 72, 74; Chính ủy Đại đoàn 316, đồng chí đã lãnh đạo, chỉ huy đơn vị tham gia nhiều trận đánh, nhiều chiến dịch, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc kháng chiến. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đại tướng Chu Huy Mân được giao nhiều nhiệm vụ quan trọng, ở những thời điểm chiến lược, trên địa bàn chiến lược Tây Nguyên, Khu 5 đầy gian khổ, ác liệt. Đồng chí đã vận dụng sáng tạo đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, nghệ thuật quân sự Việt Nam vào thực tiễn chiến trường; coi trọng công tác chính trị, tư tưởng, xây dựng niềm tin, ý chí, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược cho lực lượng vũ trang ba thứ quân.

Trên cương vị Chính ủy kiêm Tư lệnh Mặt trận Tây Nguyên, Quân khu 5, đồng chí đã cùng tập thể Đảng ủy, Bộ Tư lệnh lãnh đạo quân và dân trên địa bàn trực tiếp đương đầu với quân Mỹ, lập nên nhiều chiến công vang dội (Kỳ Sanh, An Lão, Núi Thành, Ba Gia, Plây-me-la-đrăng...), góp phần cùng quân, dân cả nước “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đất nước thống nhất, cả nước đi lên CNXH, đồng chí Chu Huy Mân được phân công đảm nhiệm những trọng trách, cương vị cao của Đảng, Nhà nước và Quân đội.

“Anh Hai mạnh” là cách gọi đầy ngưỡng mộ mà đồng chí, đồng đội dành cho đồng chí

Chu Huy Mân - vị tướng dạn dày trận mạc, nhiều năm chiến đấu, công tác ở những chiến trường trọng điểm gian khó, ác liệt và đảm nhiệm nhiều trọng trách cả về chính trị và quân sự. Với tầm nhìn xa, trông rộng, phương pháp tư duy khoa học, sáng tạo, đồng chí Chu Huy Mân luôn chủ động phân tích, đánh giá, dự báo sát đúng những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn để tìm ra phương pháp giải quyết đúng đắn, phù hợp, mang lại hiệu quả cao. Ngay sau khi nhận nhiệm vụ làm Chính ủy kiêm Tư lệnh Mặt trận Tây Nguyên, Quân khu 5, đồng chí chủ trương tổ chức lại chiến trường trên cơ sở quán triệt tư tưởng xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân của Đảng; thực hiện phương châm “có dân là có tất cả”; luôn dựa vào sức mạnh tinh thần yêu nước, đoàn kết của toàn dân; phát huy những yếu tố về thiên thời, địa lợi, nhân hòa để xây dựng thế trận toàn dân đánh giặc, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. Trong chỉ đạo tác chiến, đồng chí luôn quán triệt cho cán bộ, chiến sĩ thấm nhuần tư tưởng chiến lược tiến công; phát huy sức mạnh tổng hợp, kết hợp đánh địch bằng “hai chân, ba mũi” trên cả ba vùng chiến lược, giành thắng lợi cả về chính trị và quân sự, giữ vững thế chủ động chiến lược.

Đặc biệt, khi đế quốc Mỹ đổ quân vào chiến trường miền Nam, tham chiến ở Tây Nguyên, trong nội bộ ta có một số người xuất hiện tư tưởng “sợ Mỹ”, “ngại đương đầu với quân Mỹ”, đồng chí đã nêu quyết tâm trước Đảng ủy Mặt trận: “trước hết phải dám đánh Mỹ, cứ đánh thắng khắc tìm ra cách đánh” và phương châm: “vừa học, vừa làm, vừa chiến đấu, vừa rèn luyện”. Trong điều kiện phải lấy ít địch nhiều, yếu chống mạnh, đồng chí yêu

cầu các đơn vị không chỉ có ý chí quyết tâm chiến đấu cao mà phải đánh địch bằng mưu, kế, thế trận, buộc địch tuy có quân đông, trang bị hiện đại nhưng phải đánh theo cách đánh của ta. Cách đánh “vây điểm, diệt viện, nghi binh, lừa địch” được đồng chí vận dụng rất sáng tạo, mang lại hiệu suất chiến đấu cao. Những quyết định sáng suốt, quyết đoán của Đại tướng Chu Huy Mân và tập thể Đảng ủy Mặt trận, Quân khu đã góp phần quan trọng vào xác định cách đánh, xây dựng lòng tin, quyết tâm “dám đánh, biết đánh và biết thắng” cho quân và dân ta. Nhờ đó, thế trận chiến tranh nhân dân trên chiến trường Tây Nguyên, Khu 5 ngày càng được củng cố, phát triển, là cơ sở quan trọng để quân và dân ta thực hiện chiến lược cách mạng tiến công, lần lượt đánh bại các biện pháp chiến thuật của địch.

Là người chỉ huy xuất sắc, thao lược trên chiến trường trong suốt hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc; nhà lãnh đạo và tổ chức hoạt động thực tiễn tài năng của Đảng và Quân đội cả trong chiến tranh và hòa bình, Đại tướng Chu Huy Mân là tấm gương sáng về đạo đức cách mạng cho các thế hệ hôm nay học tập, noi theo. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí Chu Huy Mân là tấm gương sáng luôn nhắc nhở mỗi cán bộ, đảng viên hôm nay hãy nêu cao ý chí cách mạng, tự giác phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; ra sức học tập, lao động sáng tạo, đoàn kết thống nhất, quyết tâm xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; thực hiện thắng lợi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

L.S

Thông tin thời sự trong nước, thế giới

 HỮU HẢI (tổng hợp)

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị

Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị có một số điểm quan trọng sau:

Phạm vi, đối tượng lấy phiếu tín nhiệm và thành phần ghi phiếu tín nhiệm: Là cán bộ giữ chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cấp có đơn vị trực thuộc. Cán bộ đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc được bổ nhiệm, bầu cử trong năm lấy phiếu thì không thực hiện lấy phiếu tín nhiệm.

Thành phần ghi phiếu tín nhiệm được quy định cụ thể đối với từng chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ



Quốc hội khóa XIV - Lấy phiếu tín nhiệm đối với 48 chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn.

thống chính trị. Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành định kỳ vào năm thứ 3 (năm giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp), cụ thể như sau: Lấy phiếu tín nhiệm

đối với các chức danh do Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn thực hiện theo quy định của Quốc hội. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu thực hiện theo chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương

Đảng. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ địa phương tiến hành sau khi lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do hội đồng nhân dân các cấp bầu. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý khác tiến hành sau sơ kết 6 tháng đầu năm của năm thứ 3 giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp.

Tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm: (1) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; liêm chính, trung thực, công tâm, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế của cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ nơi cư

trú. (2) Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (tính từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm lấy phiếu): Kết quả lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc. Kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách.

Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ. Những trường hợp có trên 50% phiếu nhưng dưới 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch các chức vụ cao hơn; xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm, bố trí công tác khác hoặc cho từ chức hoặc tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định. Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm. Đối với người

được lấy phiếu tín nhiệm ở 2 nơi thì việc đánh giá tín nhiệm đối với cán bộ sẽ do cấp có thẩm quyền quyết định trên cơ sở xem xét tổng thể kết quả phiếu tín nhiệm ở từng nơi.

2. Một số kết quả cải cách thủ tục hành chính năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Năm 2022, công tác cải cách hành chính có nhiều điểm sáng, như: Công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử; góp phần khơi dậy và huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước.

Nhận thức về cải cách hành chính được nâng lên; việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính có chuyển biến tích cực. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy công tác cải cách hành chính.

Công tác cải cách, hoàn thiện thể chế được chú trọng, có nhiều đổi mới, có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả. Chính phủ đã trình Quốc hội 20 dự án luật; tổ chức 9 phiên họp chuyên đề về pháp luật để xem xét, cho ý kiến, thông qua 39 đề nghị xây dựng luật, dự án luật; ban hành 125 nghị định; Thủ tướng Chính phủ ban hành 29 quyết định; các bộ ban hành trên 400 thông tư. Công tác kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường (trong năm, các bộ, ngành, địa phương đã kiểm tra

theo thẩm quyền gần 12.000 văn bản quy phạm pháp luật, rà soát hơn 27.800 văn bản và kiến nghị xử lý hơn 5.700 văn bản.

Công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được đẩy mạnh, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Đã cắt giảm, đơn giản hóa 1.041 quy định kinh doanh tại 101 văn bản; Thủ tướng đã phê duyệt phương án phân cấp 699 thủ tục hành chính trong 100 lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ; ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

Cả nước đã thành lập 11.700 bộ phận một cửa các cấp để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, trong đó có 56/63 địa phương tổ chức theo mô hình trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; 100% bộ, ngành, địa phương đã xây dựng và đưa vào vận hành cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh.

Gần 4.400/6.502 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến (đạt trên 67%); hơn 164 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái; hơn 4,6 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến. Cơ bản hoàn thành tích hợp, cung cấp 25/25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Công tác cải cách bộ máy hành chính được triển khai quyết liệt, đạt được nhiều kết quả tích cực. Cơ bản hoàn thành việc ban hành nghị định về các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Đến

nay, đã ban hành 24 nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan, cắt giảm 17 tổng cục và tổ chức tương đương, giảm 24 vụ, 118 phòng thuộc vụ/ban...

Cải cách công vụ, công chức có nhiều đổi mới. Năm 2022, Chính phủ đã ban hành 3 nghị định và đang xem xét để ban hành 3 nghị định quy định các nội dung liên quan đến chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đã được khai trương, đi vào hoạt

nổi dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với 13 đơn vị bộ, ngành, 4 doanh nghiệp và 57 địa phương. Các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành tiếp tục được triển khai, phát huy hiệu quả. Hệ thống thông tin của Chính phủ đã xử lý gần 1.500 phiếu lấy ý kiến giúp thay thế hơn 524.000 hồ sơ, tài liệu giấy. Trục liên thông văn bản quốc gia có khoảng 18 triệu văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn



Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Phiên họp thứ 3 Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ.

động, dự kiến quản lý gần 2,5 triệu bộ hồ sơ điện tử.

Chuyển đổi số quốc gia được triển khai một cách mạnh mẽ, thực chất, đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Đã chỉ đạo quyết liệt triển khai, đồng bộ Đề án 06 trên toàn quốc; cấp gần 78 triệu căn cước công dân gấp chíp điện tử cho công dân; kết

chế như: Một số mục tiêu cải cách hành chính chưa đạt được; nhiều nhiệm vụ cải cách hành chính chưa hoàn thành; vẫn còn tình trạng gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, tham nhũng vặt trong thực hiện thủ tục hành chính, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết vẫn chưa được khắc phục triệt để; tổ chức bộ máy một số cơ quan, đơn vị còn cồng kềnh. Việc cải

cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại một số bộ, ngành, địa phương chưa được thực hiện nghiêm, đầy đủ, hiệu quả và kịp thời. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến có nơi còn hình thức. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu hai chiều từ hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương với các cơ sở dữ liệu quốc gia còn nhiều vướng mắc. Tỷ lệ các cơ quan Nhà nước cung cấp dữ liệu mở còn rất ít, mới đạt gần 14%...

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023: Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, trọng tâm là cải cách thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính trong nội khối Nhà nước, quy định kinh doanh, giảm thời gian, chi phí hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng cường mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, lấy người dân, doanh nghiệp làm chủ thể, là trung tâm phục vụ. Các địa phương kiện toàn các ban chỉ đạo cải cách hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm trưởng ban; Bộ Nội vụ hướng dẫn để thực hiện thống nhất.

Các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh rà soát, ban hành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, tạo đột phá trong công tác cải cách hành chính, trên cơ sở bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của các bộ, cơ quan, địa phương trước ngày 15/02/2023.

Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ nợ đọng của năm 2022; triển khai hiệu quả các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính được giao tại Nghị quyết số 01 của Chính phủ nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, lưu ý Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành tại Nghị quyết số 131/NQ-CP; nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án phân cấp các thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh tại các luật chuyên ngành, bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, thiếu cụ thể; phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử được giao.

Tập trung nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo Kết luận số 28-KL/TW của Bộ Chính

trị. Các bộ, cơ quan đẩy nhanh tiến độ rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, đáp ứng tiêu chí theo quy định của Chính phủ.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực hoàn thành việc hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành; vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của viên chức. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật để đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ với quy định của Đảng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục hoàn thiện, kết nối, chia sẻ các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Cổng Dịch vụ công quốc gia và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia...

3. Tình hình thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) của Việt Nam năm 2022; dự báo năm 2023

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2022, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam đạt gần 27,72 tỷ USD; giảm 11% so với cùng kỳ



T.P Hồ Chí Minh dẫn đầu về thu hút vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 3,94 tỷ USD.

năm 2021. Đáng chú ý, số vốn giải ngân đạt mức hơn 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm 2021. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua.

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 19 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt hơn 16,8 tỷ USD; chiếm 60,6% tổng vốn đầu tư đăng ký; ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư hơn 4,45 tỷ USD...

Trong năm 2022, đã có 108 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam; trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư gần 6,46 tỷ USD, chiếm 23,3% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam; Hàn Quốc đứng thứ hai với gần 4,88 tỷ USD; Nhật Bản đứng thứ ba với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 4,78 tỷ USD. Ngoài ra, các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 54 tỉnh, thành phố trên cả nước trong năm 2022. Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đầu với tổng vốn đầu

tư đăng ký hơn 3,94 tỷ USD, chiếm 14,2% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng 5,4% so với cùng kỳ năm 2021; Bình Dương đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư hơn 3,14 tỷ USD; Quảng Ninh xếp thứ ba với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 2,37 tỷ USD...

Năm 2023, theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đổ vào Việt Nam được dự báo có thể đạt 38 tỷ USD. Đài Sputnik (Nga) nhận định rằng Việt Nam đang nổi lên như một trung tâm sản xuất mới của thế giới với sự đầu tư hàng loạt của các hãng điện tử lớn, hàng đầu thế giới.

Báo chí và truyền thông quốc tế đánh giá với lợi thế về chi phí sản xuất thấp, nguồn nhân lực dồi dào, năng động, chính sách đầu tư cởi mở, số lượng nhà máy lớn đang tăng dần lên, Việt Nam được các công ty nước ngoài chú ý như một điểm đến cạnh tranh FDI. Đặc biệt, chiến lược “Trung Quốc + 1” nổi lên gần đây đã khuyến khích các nhà đầu tư đa dạng hóa chuỗi cung ứng và giảm sự phụ thuộc vào chỉ một

quốc gia duy nhất.

Theo đánh giá của các chuyên gia, nhiều cơ sở quan trọng để vốn FDI tiếp tục khởi sắc trong năm 2023: (1) Kết quả tăng trưởng kinh tế trong năm 2022 (tăng trưởng GDP trên 8%); (2) nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo lập niềm tin với nhà đầu tư; (3) hiệu quả lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do. Theo dự thảo Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ, theo kế hoạch, năm 2023, cũng như giai đoạn 2021 - 2030, Việt Nam sẽ thu hút các dự án công nghệ cao, quản trị hiện đại, giá trị gia tăng cao và có tác động lan tỏa tích cực, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Thống kê cho thấy, cơ cấu đóng góp của khu vực FDI trong GDP của Việt Nam có xu hướng tăng dần từ năm 2005 đến nay. Khối FDI cũng luôn chiếm tới trên 70% tổng giá trị xuất khẩu và khoảng 50% sản lượng công nghiệp. Tuy nhiên, tính liên kết của khối này với doanh nghiệp trong nước được coi là chưa thật chặt chẽ; tác động của FDI trong việc cải tiến khoa học - công nghệ vẫn còn rất hạn chế. Nhằm tận dụng và phát huy tốt nhất hiệu quả của dòng vốn FDI đóng góp vào việc nâng cao khả năng tự chủ, tự cường của nền kinh tế, theo các chuyên gia, Việt Nam cần tăng cường hợp tác cũng như chuyển giao công nghệ. Đồng thời, có đánh giá toàn diện về xu hướng dịch chuyển dòng vốn FDI để Việt Nam có những chính sách thu hút dòng vốn này phù hợp và hiệu quả hơn

nữa; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư. Trong đó, tính ổn định trong chính sách sẽ tạo sự thu hút và an tâm cho các nhà đầu tư nước ngoài.

4. Một số điểm sáng của ngành du lịch Việt Nam năm 2022

Năm 2022, đánh dấu sự trở lại của ngành du lịch Việt Nam sau đại dịch Covid-19 với quyết định thời điểm “mở cửa” du lịch rất đúng đắn và sớm so với các nước trong khu vực. Theo thống kê của Tổng cục Du lịch, khách du lịch quốc tế năm 2022 ước đạt 3,5 triệu lượt (bằng 70% so với chỉ tiêu đặt ra từ đầu năm). Lượng khách du lịch nội địa đạt 101 triệu lượt, tăng hơn 1,5 lần so với mục tiêu đặt ra cho năm 2022 là 60 triệu lượt khách và vượt xa con số 85 triệu lượt khách nội địa năm 2019 khi chưa xảy ra đại dịch Covid-19. Tổng thu từ du lịch ước đạt 495 nghìn tỷ đồng, vượt trên 23% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 66% so với năm 2019. Nhiều hoạt động được tổ chức trong năm 2022, như: Năm Du lịch quốc gia, Hội chợ du lịch quốc tế VITM tại Hà Nội (tháng 3/2022), Hội chợ du lịch quốc tế ITE tại Thành phố Hồ Chí Minh (tháng 9/2022), Hội chợ du lịch quốc tế tại Đà Nẵng (tháng 12/2022)...

Sự tăng trưởng ngoạn mục của thị trường du lịch nội địa sau dịch Covid-19 là một điểm sáng, cứu cánh cho toàn ngành, khẳng định vai trò của thị trường này đối với sự phát triển chung của ngành Du lịch trong bối cảnh du lịch quốc tế còn gặp nhiều khó khăn

ở phạm vi toàn cầu. Các địa phương trong cụm điểm đến đã liên kết, ký kết các chương trình hành động và thực hiện việc quảng bá, giới thiệu, khai thác tốt thị trường nội địa, thị trường quốc tế với nhiều chương trình được phát động như “Du lịch an toàn, trải nghiệm trọn vẹn” (hướng cho doanh nghiệp du lịch, điểm đến có sản phẩm an toàn, khách được trải nghiệm chuyến đi trọn vẹn), “Live fully in Vietnam” (hướng đến Việt Nam được trải nghiệm trọn vẹn, đầy đủ)...

Những nỗ lực nhằm thích ứng an toàn, linh hoạt và tái

Google Destination Insights, lượng tìm kiếm về Du lịch Việt Nam từ các thị trường Mỹ, Australia, Pháp, Singapore, Ấn Độ, Nhật Bản, Đức, Anh... thuộc nhóm tăng cao nhất trên thế giới.

Tại giải thưởng World Travel Awards 2022, du lịch Việt Nam xuất sắc giành được 16 hạng mục giải thưởng hàng đầu thế giới và 48 hạng mục giải thưởng hàng đầu châu Á. Trong 5 năm gần nhất, Việt Nam 3 lần được tôn vinh là Điểm đến Di sản hàng đầu thế giới; 4 lần nhận danh hiệu Điểm đến hàng đầu châu Á; Tổng cục Du lịch



thiết ngành du lịch Việt Nam đã mang lại thành tựu đáng ghi nhận. Theo Báo cáo chỉ số năng lực phát triển du lịch toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), mức tăng trưởng các chỉ số năng lực phát triển của du lịch Việt Nam cao thứ 3 thế giới, trong đó có 6 chỉ số được xếp vào nhóm dẫn đầu toàn cầu. Việt Nam đứng thứ 2 trên thế giới về mức độ tự tin du lịch qua Chỉ số tự tin về du lịch (Travel Confidence Index) của Booking.com. Theo dữ liệu của

Việt Nam 3 lần được bình chọn là Cơ quan quản lý du lịch hàng đầu châu Á; Việt Nam lần thứ 6 đạt danh hiệu “Điểm đến du lịch Golf tốt nhất châu Á” tại Giải thưởng World Golf Awards 2022 cùng nhiều danh hiệu quốc tế uy tín khác dành cho các địa phương, doanh nghiệp của Việt Nam. Gần đây nhất, ngày 05/02/2023, Việt Nam đã đạt nhiều giải thưởng Du lịch ASEAN năm 2023, như: Giải thưởng Homestay ASEAN, Giải thưởng Du lịch cộng đồng

ASEAN, Giải thưởng Nhà vệ sinh công cộng ASEAN, Giải thưởng Dịch vụ Spa ASEAN. Đây là điểm nhấn khẳng định sự phục hồi của du lịch Việt Nam thời gian qua, qua đó góp phần khẳng định quyết tâm mở cửa du lịch, chào đón du khách đến và trải nghiệm các dịch vụ xanh, đẹp, đẳng cấp của du lịch Việt Nam, phù hợp với mọi nhu cầu của khách du lịch.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đáng ghi nhận, ngành Du lịch Việt Nam vẫn còn một số hạn chế như: Năm 2022 ngành Du lịch Việt Nam chỉ đón 3,5 triệu khách, thấp hơn so với chỉ tiêu 5 triệu khách. Trong khi đó, các quốc gia khác ở Đông Nam Á đều hoàn thành, thậm chí vượt mục tiêu. Việt Nam còn nằm trong nhóm chậm phục hồi du lịch quốc tế. Một số thị trường truyền thống của Việt Nam tại Đông Bắc Á chưa mở cửa lại và khá dè dặt, dòng khách từ châu Âu bị hạn chế. Bên cạnh đó, quỹ hỗ trợ phát triển du lịch đã được thành lập đã lâu nhưng vốn điều lệ cho quỹ này hoạt động chậm. Chính sách thị thực của Việt Nam còn nhiều rào cản... Đây là những yếu tố khiến Việt Nam chưa đạt được mục tiêu 5 triệu khách đi ra trong năm 2022.

Năm 2023, ngành du lịch đề ra mục tiêu đón 110 triệu lượt khách du lịch, trong đó khoảng 8 triệu lượt khách quốc tế, tổng thu từ du lịch đạt khoảng 650.000 tỷ đồng. Để ngành Du lịch Việt Nam có thể nhanh chóng tăng tốc, đón được lượng khách quốc tế như kỳ vọng, theo các chuyên gia, ngành Du lịch cần thực hiện chính sách visa với thủ tục

nhẹ nhàng, tăng thời gian lưu trú cho du khách; mở rộng các quốc gia được miễn thị thực, nhất là với thị trường tiềm năng, như: châu Âu, Australia, New Zealand, Canada; xây dựng sản phẩm du lịch phù hợp với thị hiếu khách quốc tế, tăng cường công tác xúc tiến quảng bá du lịch; ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 để phát triển du lịch thông minh, thúc đẩy du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”...

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI GẦN ĐÂY

1. Kết quả chuyến thăm chính thức Nước Cộng hòa Singapore và Brunei Darussalam của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

Nhận lời mời của Thủ tướng nước Cộng hòa Singapore Lý Hiển Long và Quốc vương Brunei Darussalam Sultan Haji Hassanal Bolkiah, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt

Nam đã có chuyến thăm chính thức nước Cộng hòa Singapore và Brunei Darussalam (08 - 11/02/2023).

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ giữa Việt Nam với hai nước đang phát triển tích cực và mạnh mẽ; Việt Nam và Singapore kỷ niệm 50 năm quan hệ ngoại giao, 10 năm thiết lập Quan hệ Đối tác Chiến lược năm 2023; Việt Nam và Brunei vừa kỷ niệm 30 năm quan hệ ngoại giao năm 2022.

Chuyến thăm có ý nghĩa rất quan trọng bởi đây là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Chính phủ nước ta tới khu vực Đông Nam Á hải đảo kể từ sau Đại hội Đảng lần thứ XIII, cũng như kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát. Đặc biệt, đây là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Chính phủ ta tới Singapore sau gần 5 năm và tới Brunei sau gần 16 năm.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có hơn 30 hoạt động; trong đó nổi bật là các cuộc hội đàm và tiếp xúc với tất cả các Lãnh đạo cấp cao



Thủ tướng Phạm Minh Chính trong cuộc hội đàm với Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long sáng 9/2/2023.

của hai nước; các cuộc tọa đàm, trao đổi với lãnh đạo các tập đoàn hàng đầu của hai nước và các quỹ đầu tư lớn ở khu vực; các hoạt động gặp gỡ và nói chuyện với cán bộ nhân viên các cơ quan đại diện và cộng đồng người Việt tại Singapore và Brunei.

Chuyến thăm đã đạt được một số kết quả quan trọng sau:

Thứ nhất, các nhà lãnh đạo Singapore và Brunei đều nhất trí không ngừng gia tăng tin cậy chính trị chiến lược với Việt Nam thông qua tăng cường trao đổi đoàn, tiếp xúc cấp cao; triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác song phương và các thỏa thuận hợp tác quan trọng. Nhân dịp chuyến thăm, nhiều văn kiện hợp tác đã được ký kết giữa Việt Nam với hai nước trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, hợp tác hàng hải, thanh niên, lãnh sự, nghiên cứu và đào tạo.

Tại Singapore, hai bên ký kết Bản ghi nhớ (MOU) về Quan hệ Đối tác Kinh tế số - Kinh tế xanh Việt Nam - Singapore, tạo tiền đề cho triển khai hợp tác giữa hai nước trong các lĩnh vực kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, năng lượng sạch, chống biến đổi khí hậu... Lãnh đạo Singapore đánh giá cao việc Chính phủ Việt Nam vừa phê duyệt Quyết định chấp thuận đầu tư cho khu công nghiệp VSIP Nghệ An II, thể hiện quyết tâm thúc đẩy hợp tác kinh tế, đầu tư giữa hai nước.

Với Brunei, lần đầu tiên hai bên ký Chương trình Hành động triển khai quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Brunei giai đoạn 2023 - 2027, giúp triển khai đồng bộ, bài bản hợp tác



Quốc vương Brunei Hassanal Bolkiah nồng nhiệt chào mừng chuyến thăm chính thức đầu tiên tới Brunei của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

song phương trên tất cả các lĩnh vực cùng quan tâm trong 5 năm tới.

Thứ hai, kết quả chuyến thăm đã tiếp thêm động lực mới cho hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa Việt Nam với Singapore và Brunei, góp phần tích cực hỗ trợ công cuộc phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã đề xuất các biện pháp tăng cường hợp tác trên nhiều lĩnh vực quan trọng và được lãnh đạo các nước ủng hộ, trong đó có việc mở rộng và nâng cao hiệu quả kết nối hai nền kinh tế Việt Nam - Singapore, Việt Nam - Brunei nhằm hỗ trợ nhau xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất và hiệu quả.

Thứ ba, các kết quả thực chất đạt được trong chuyến thăm không những góp phần làm sâu sắc hơn hợp tác giữa Việt Nam với hai nước trong các lĩnh vực: chính trị, kinh tế,

an ninh, quốc phòng, giáo dục đào tạo, dầu khí, du lịch, giao lưu nhân dân...

Thứ tư, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã tham dự và phát biểu tại diễn đàn doanh nghiệp với sự tham gia của hàng trăm doanh nghiệp Singapore và Việt Nam; tọa đàm với 32 quỹ đầu tư lớn của Singapore và quốc tế có trụ sở tại Singapore để thúc đẩy đầu tư vào các lĩnh vực ESG (môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp) và tọa đàm với các doanh nghiệp năng lượng - hóa chất hàng đầu Brunei; tiếp lãnh đạo nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn của hai nước.

Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp hai nước cũng như quốc tế đều bày tỏ hết sức tin tưởng vào sự ổn định của môi trường kinh doanh của Việt Nam, khẳng định sẽ tiếp tục làm ăn lâu dài và mở rộng đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

Thứ năm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

đã trao đổi thẳng thắn, tin cậy với lãnh đạo của Singapore và Brunei về những vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm, trong đó có vấn đề Biển Đông; thống nhất những phương hướng lớn nhằm tăng cường phối hợp giữa Việt Nam với hai nước tại các các thể chế hợp tác đa phương.

Chuyến thăm chính thức Singapore và Brunei của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã thành công tốt đẹp trên tất cả các khía cạnh, góp phần đưa quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Singapore và Đối tác Toàn diện Việt Nam - Brunei lên tầm cao mới, phục vụ thiết thực công cuộc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, cũng như đóng góp tích cực vào việc củng cố đoàn kết của ASEAN, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

2. Một số kết quả Hội nghị thượng đỉnh giữa Liên minh châu Âu và Ukraine lần thứ 24

Hội nghị thượng đỉnh lần

thứ 24 giữa Liên minh châu Âu (EU) và Ukraine là sự kiện chính trị quan trọng, thu hút sự quan tâm lớn của dư luận quốc tế. Hội nghị diễn ra vào ngày 03/02/2023, gần 01 năm sau khi Nga tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, trong bối cảnh chiến sự đang leo thang căng thẳng cùng những cuộc thảo luận gay gắt về việc viện trợ các vũ khí hiện đại hơn cho Ukraine.

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, EU tổ chức hội nghị thượng đỉnh ở một quốc gia đang có xung đột, thể hiện một sự ủng hộ mạnh mẽ của EU đối với Ukraine. Hội nghị có sự tham gia của Chủ tịch Hội đồng châu Âu Charles Michel, Chủ tịch Ủy ban châu Âu Ursula von der Leyen cùng 15 ủy viên EU, đã có mặt tại Kiev để gặp Tổng thống Volodymyr Zelensky cùng nội các Ukraine.

Sau Hội nghị, EU và Ukraine đã ra tuyên bố chung 32 điểm đề cập 5 chủ đề, trong đó nổi bật là tiến trình Ukraine gia nhập EU và phản ứng về cuộc xung đột Nga - Ukraine.

Tuyên bố chung đề cập tới cách thức hỗ trợ Ukraine nhiều hơn nữa, như EU khẳng định sẽ hỗ trợ Ukraine “trong thời gian lâu nhất có thể” và tăng cường áp lực tập thể nhằm vào Nga, cũng là cách để thể hiện đoàn kết với Ukraine. EU tuyên bố sẽ tiếp tục củng cố và mở rộng các biện pháp trừng phạt chống lại Nga sau khi đã áp đặt 9 gói trừng phạt kể từ khi Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine ngày 24/02/2022.

Trong Tuyên bố chung hội nghị, EU ghi nhận “những nỗ lực đáng kể” của Ukraine trong việc đạt được các mục tiêu của mình, hoan nghênh những nỗ lực cải cách của Ukraine trong “thời điểm khó khăn” và sẽ tiếp tục “cam kết hỗ trợ Ukraine hội nhập châu Âu hơn nữa”. EU cũng nhấn mạnh việc Ukraine cần đẩy mạnh cuộc chiến chống tham nhũng, cải cách hệ thống tư pháp và củng cố nền kinh tế. Như vậy, yêu cầu về việc đẩy nhanh tiến trình xem xét đơn xin gia nhập của Ukraine đã không đạt được đồng thuận tại Hội nghị này.

Tính tới nay, EU đã viện trợ 60 tỷ euro cho Ukraine, trong đó “tổng hỗ trợ quân sự của EU ước tính gần 12 tỷ euro”. EU đã thông báo tăng gấp đôi số lượng binh sĩ Ukraine được EU huấn luyện lên 30.000 người trong năm 2023 và cung cấp 25 triệu euro cho các khu vực rà phá bom mìn do Ukraine kiểm soát. Hội đồng châu Âu đã phê duyệt thêm 500 triệu euro cho Ukraine.

Phát biểu tại một cuộc họp báo ở Ukraine, Chủ tịch Ủy ban châu Âu Ursula von



Chủ tịch Hội đồng châu Âu Charles Michel, Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky và Chủ tịch Ủy ban châu Âu Ursula von der Leyen (từ trái sang phải) tại Hội nghị.

der Leyen khẳng định gói trừng phạt thứ 10 đối với Nga sẽ có hiệu lực trước ngày 24/02/2023, đúng 01 năm nổ ra sự kiện. Các biện pháp trừng phạt sẽ nhắm vào các linh kiện được sử dụng trong sản xuất máy bay không người lái và các thiết bị quân sự khác.

3. Thông điệp Liên bang năm 2023 của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden

Ngày 07/02/2023, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đã có bài phát biểu trước lưỡng viện quốc hội. Đây là lần đọc Thông

gồm: giảm lạm phát, tạo ra hàng triệu việc làm, cắt giảm giá thuốc kê đơn và giá năng lượng, tăng cường sản xuất chip bán dẫn, giảm thâm hụt ngân sách, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng trong nước. Tổng thống Biden khẳng định, chính quyền Hoa Kỳ đã giúp tạo ra số việc làm kỷ lục là 12 triệu trong hai năm qua, nhiều hơn bất kỳ tổng thống nào của nước Mỹ làm được trong cùng khoảng thời gian. Bên cạnh đó là những định hướng chiến lược quan trọng của Hoa Kỳ trong thời gian tới.



Tổng thống Mỹ Joe Biden đọc Thông điệp liên bang lần thứ hai trước lưỡng viện Quốc hội tại Washington (Mỹ).

điệp Liên bang thứ 2 trong nhiệm kỳ của Tổng thống Joe Biden, nhằm điểm lại các thành tựu trong hai năm qua và đưa ra chương trình nghị sự cho năm tiếp theo.

Trong Thông điệp Liên bang 2023, Tổng thống Joe Biden đã điểm lại những thành tựu kinh tế và lập pháp của chính quyền Hoa Kỳ, điều đã giúp cải thiện cuộc sống của người dân Mỹ trong hai năm qua. Các thành tựu này bao

Về đối nội, Tổng thống Biden khẳng định thành tựu và trân trọng sự đoàn kết, hợp tác giữa hai đảng; cam kết hợp tác với đảng Cộng hòa để tái thiết nền kinh tế và đoàn kết quốc gia. Trong lĩnh vực kinh tế, mục tiêu là xây dựng nền kinh tế từ dưới lên, từ trong ra ngoài, với nền kinh tế “không ai bị bỏ lại phía sau”, “đầu tư vào những nơi và những người bị lãng quên”. Một tuyên bố quan trọng là các tiêu chuẩn mới

về sử dụng vật liệu xây dựng trong các dự án cơ sở hạ tầng cấp liên bang, theo đó quy định các mặt hàng phải được sản xuất tại Mỹ. Về giáo dục và an sinh xã hội, Tổng thống Biden thể hiện cam kết mạnh mẽ với việc duy trì Đạo luật Giảm lạm phát, các đạo luật về an sinh xã hội, y tế, gia hạn Quỹ Tín thác Medicare...; đầu tư nhiều hơn vào nhà ở, giáo dục và đào tạo việc làm.

Một trong những vấn đề nghị sự thu hút được sự quan tâm đông đảo là vấn đề nhập cư. Tổng thống Biden khẳng định, chính sách biên giới mới có hiệu lực đã làm giảm tỷ lệ di cư bất hợp pháp và đề nghị Quốc hội hãy thông qua kế hoạch cung cấp thiết bị và nhân lực để bảo vệ biên giới. Tổng thống Biden thừa nhận khủng hoảng khí hậu là “mối đe dọa hiện hữu” và Hoa Kỳ đang tích cực giải quyết thách thức này. Ngoài ra, Tổng thống Biden cũng kêu gọi Quốc hội thông qua dự luật nhằm buộc cảnh sát phải chịu trách nhiệm về hành vi lạm quyền, thực hiện các bước đi mạnh mẽ hơn để giải quyết nạn bạo lực súng đạn.

Về đối ngoại, Thông điệp liên bang nhấn mạnh tới cuộc xung đột tại Ukraine và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung. Trong đó, Tổng thống Biden nhấn mạnh đến sự ủng hộ của Mỹ cho Ukraine trong cuộc xung đột với Nga. Đồng thời, khẳng định nước Mỹ “thống nhất ủng hộ và sát cánh Ukraine cho đến khi nào còn cần thiết”. Về quan hệ với Trung Quốc, Tổng thống Biden nhấn mạnh, “Hoa Kỳ tìm kiếm sự cạnh tranh chứ không phải xung đột” và tự hào là Hoa

Kỳ “đang ở vị trí mạnh nhất trong nhiều thập kỷ để cạnh tranh với Trung Quốc hay bất kỳ quốc gia nào khác trên thế giới”. Tổng thống Biden cam kết hợp tác với Trung Quốc để “thúc đẩy lợi ích của Hoa Kỳ và mang lại lợi ích cho thế giới”. Tuy nhiên, Tổng thống Biden nhấn mạnh, nếu Trung Quốc đe dọa chủ quyền thì sẽ hành động để bảo vệ đất nước và chiến thắng trong cạnh tranh với Trung Quốc sẽ đoàn kết tất cả người dân Mỹ. Bên cạnh đó, Mỹ “đang tập hợp thế giới” một lần nữa, đầu tư vào các liên minh, hợp tác với các đồng minh để bảo vệ các công nghệ tiên tiến, hiện đại hóa quân đội để đối phó với những thách thức nghiêm trọng, từ khí hậu và sức khỏe toàn cầu, đến tình trạng mất an ninh lương thực, khủng bố và xâm lược...

4. Một số vấn đề cần quan tâm về ứng dụng ChatGPT

ChatGPT - ứng dụng chatbot của Công ty OpenAI (Mỹ) đang là một trong những từ khóa “hot” được quan tâm nhất trong thời gian gần đây bởi đây đang là một trong những ứng dụng internet có tốc độ tăng trưởng người dùng nhanh nhất trong lịch sử, cán mốc 100 triệu người sử dụng chỉ sau 2 tháng ra mắt. Đây là một sản phẩm công nghệ cho phép tổng hợp nội dung từ nhiều văn bản để trả lời câu hỏi của người dùng. Nhưng cùng với việc ứng dụng chatbot này đang thu hút sự chú ý của hàng triệu người, thì cũng đã xuất hiện những lo ngại, cảnh báo về tính rủi ro mà nó có thể mang lại.

Ngày 30/11/2022, OpenAI - một công ty khởi nghiệp về trí tuệ nhân tạo có trụ sở tại San Francisco (Mỹ) đã chính thức cho người dùng đăng ký trải nghiệm miễn phí ChatGPT, một ứng dụng phần mềm được thiết kế để mô phỏng cuộc trò chuyện của con người. Đây là sự phát triển mới nhất của dòng AI tạo văn bản - GPT (Generative Pre-training Transformer).

GPT (Generative Pre-training Transformer) là một mạng lưới thần kinh AI (ANNs) được đào tạo trên khối lượng lớn văn bản trực tuyến để tạo ra các phản hồi tự nhiên, giống con người. Do đó, nó có thể trả lời các câu hỏi phức tạp, viết truyện cười, viết mã máy tính, viết bài luận cấp đại học, giải thích các khái niệm khoa học ở nhiều cấp độ...

Kể từ khi ra mắt vào tháng 11/2022, ChatGPT đã thu hút được sự chú ý của các nhà lãnh đạo doanh nghiệp. Công cụ chatbot tiên tiến này đã nhanh chóng đạt được 1 triệu người dùng chỉ sau 5 ngày phát hành, thần tốc hơn cả hai ứng dụng mạng xã hội hàng đầu là TikTok và Instagram.

Nhờ thành công của ChatGPT, một số công ty đã bắt

đầu học cách tích hợp chatbot này với sản phẩm của họ. Kể từ đó, phạm vi tiếp cận của ChatGPT không ngừng tăng lên. Theo thống kê của ngân hàng đầu tư Thụy Sĩ (UBS), tính đến ngày 31/01/2023, ChatGPT đã cán mốc con số 100 triệu người dùng, trở thành ứng dụng tiêu dùng phát triển nhanh nhất trong lịch sử (để đạt được con số 100 triệu người dùng, TikTok đã mất khoảng 9 tháng sau khi ra mắt toàn cầu, còn Instagram mất tới 2 năm rưỡi. Trong khi, ChatGPT chỉ mất 2 tháng và chưa ra mắt trên phạm vi toàn cầu). Trung bình mỗi ngày trong tháng 1, có 13 triệu người truy cập.

Theo các chuyên gia, sở dĩ ChatGPT “làm mưa làm gió” ngay khi xuất hiện bởi ChatGPT có khả năng thực hiện đối thoại với người lạ, trả lời câu hỏi, viết thơ, văn, kịch bản, bài luận... Bên cạnh đó, chatbot còn có thể giải thích nhiều câu hỏi phức tạp như người thật, hay giúp các lập trình viên tìm lỗi trong mã họ viết. Đặc biệt, ChatGPT có khả năng hiểu và sử dụng ngữ cảnh như con người qua việc tham gia vào các cuộc trò chuyện dài và khiến người dùng có cảm giác như đang thực sự



ChatGPT lập kỷ lục về phần mềm có lượng người dùng phát triển nhanh nhất.

nói chuyện với một người, chứ không phải với một cỗ máy...

Theo Samuel H. Altman, “cha đẻ” của ChatGPT, chatbot này hiện vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu, người dùng có thể đăng ký dùng thử miễn phí. Sau đó, họ sẽ phải trả tiền để sử dụng một số tính năng trên chatbot này. Tuy nhiên, ChatGPT chỉ có thể truy cập thông qua trang web của OpenAI và không có ứng dụng trên điện thoại. Vì vậy, người dùng cần lưu ý để không tải về các ứng dụng mạo danh có nguy cơ chứa phần mềm độc hại.

Theo các chuyên gia, ChatGPT là bước tiến của trí tuệ nhân tạo, góp phần thay đổi thế giới. Theo hướng tích cực, trí tuệ nhân tạo có thể giúp con người trả lời hầu hết câu hỏi trong một thời gian rất ngắn, nhưng câu trả lời là sự tổng hợp thông tin dựa vào dữ liệu có sẵn, do đó người dùng cần kiểm chứng, nhất là khi dữ liệu mang tính chất cá nhân. Nếu người dùng không thỏa mãn với câu trả lời, họ có thể chia sẻ các phản hồi, từ đó cập nhật dữ liệu cho ChatGPT. Tuy nhiên, ChatGPT cũng còn một số nhược điểm, hạn chế cần cân nhắc khi sử dụng như: ChatGPT có xu hướng tạo ra các nội dung văn bản nghe có vẻ hợp lý và có tính thuyết phục nhưng thực tế lại không chính xác hoặc vô nghĩa; chất lượng câu trả lời còn phụ thuộc nguồn dữ liệu đã được học; chưa cung cấp các nguồn tham chiếu của câu trả lời; chưa đáp ứng được tốt các câu hỏi yêu cầu chính xác và liên quan đến tương lai; mức độ cảm xúc, sáng tạo còn hạn chế...

Các chuyên gia cũng cảnh báo, ChatGPT có thể được sử dụng trong các hoạt động tội phạm trên không gian mạng. Việc sử dụng ChatGPT sẽ dẫn đến một số công việc bị ảnh hưởng như nghề viết quảng cáo, nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng... Sử dụng ChatGPT có thể làm giảm sự sáng tạo và khả năng tư duy của con người, ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình học tập. ChatGPT có thể tạo ra câu trả lời nhanh nhưng không giúp ích cho xây dựng các kỹ năng giải quyết vấn đề và tư duy phản biện. Vì vậy, một số trường học ở một số nước đã chặn sử dụng ChatGPT trên các thiết bị và mạng của trường. Một số hội thảo khoa học cũng đã yêu cầu không sử dụng các nội dung do ChatGPT tạo ra...

Trước những lo ngại về tính hai mặt của ChatGPT, Ủy viên phụ trách lĩnh vực công nghiệp của Liên minh châu Âu (EU), ông Thierry Breton cho biết, EU sẽ áp đặt các quy định mới liên quan đến trí tuệ nhân

tạo (AI) nhằm giải quyết những lo ngại về rủi ro của công cụ chatbot nổi tiếng ChatGPT và bảo đảm người dùng ở châu Âu có thể tin tưởng công nghệ AI.

Như vậy, có thể thấy, mặc dù ChatGPT đang khiến nhiều người trên thế giới kinh ngạc bởi sức mạnh của trí tuệ nhân tạo, nhưng chắc chắn là vẫn cần phải có thêm thời gian để đánh giá hết tác động của chatbot này tới cuộc sống.

5. Một số tình hình thế giới thời gian gần đây

5.1. Theo dữ liệu mới công bố ngày 09/02/2023 của Trung tâm Agroexport thuộc Bộ Nông nghiệp Nga, Trung Quốc đã vượt Liên minh châu Âu (EU) trở thành nhà nhập khẩu thực phẩm và nông sản lớn nhất của Nga. Số lượng sản phẩm công nghiệp - nông nghiệp Trung Quốc nhập khẩu từ Nga tiếp tục đi lên, tăng 44% trong năm 2022. Trung tâm Agroexport cho biết, Nga có tiềm năng mở rộng hơn nữa nguồn cung cấp thực phẩm cho



Đống đổ nát của những tòa nhà bị sập ở tỉnh Hatay, miền nam Thổ Nhĩ Kỳ hôm 14/2 sau động đất.

Trung Quốc. Agroexport liệt kê các mặt hàng xuất khẩu hứa hẹn nhất là cá và hải sản, ngũ cốc, sản phẩm thịt cùng dầu thực vật.

5.2. Ngày 11/02/2023, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) cho biết, trận động đất thảm khốc tàn phá Thổ Nhĩ Kỳ và Syria vừa qua đã ảnh hưởng tới gần 26 triệu người. Tính đến 10 giờ sáng 14/02/2023 (giờ Việt Nam), số nạn nhân thiệt mạng trong thảm họa đã vượt 41.000 người, số người bị thương là hơn 85.000. Cơ quan y tế quốc tế cảnh báo điều này khiến cho việc giúp đỡ người bị thương trong thảm họa càng trở nên khó khăn hơn. Trong khi các cơ sở cứu chữa khẩn cấp quá tải, các dịch vụ y tế thiết yếu đã bị gián đoạn nghiêm trọng. Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), chăm sóc những người bị chấn thương, chăm sóc phục hồi sau chấn thương, cung cấp các loại thuốc thiết yếu, phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh bùng phát và hỗ trợ sức khỏe tâm thần là những việc cấp thiết hiện nay tại hai quốc gia nói trên.

5.3. Ngày 04/02/2023, Mỹ đã bắn hạ một khinh khí cầu của Trung Quốc mà Mỹ cho rằng mang chức năng do thám. Ngay sau đó, Trung Quốc đã lên tiếng khẳng định đó chỉ là một khinh khí cầu quan trắc khí tượng và phản đối “phản ứng thái quá” của Mỹ. Ngay sau vụ việc, ngày 10/02/2023, Bộ Thương mại Mỹ đã thêm 6 thực thể Trung Quốc vào “danh sách đen” vì hỗ trợ các chương trình hàng không vũ trụ của Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc (PLA), trong đó có khinh khí cầu và các thành

phần liên quan.

VĂN BẢN MỚI

1. Quyết định 02/2023/QĐ-TTg, ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân

Quyết định này quy định về mức giá tối đa và tối thiểu của mức giá bán lẻ điện bình quân; áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực và sử dụng điện. Khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) như sau: Mức giá bán lẻ điện bình quân tối thiểu là 1.826,22 đồng/kWh; mức giá bán lẻ điện bình quân tối đa là 2.444,09 đồng/kWh.

Khi có biến động lớn về các thông số tính toán khung giá, chi phí sản xuất kinh doanh điện và yêu cầu phân bổ các khoản chi phí chưa được tính vào giá bán lẻ điện bình quân, Bộ Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tính toán, điều chỉnh khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm theo dõi, báo cáo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính khi có biến động lớn về các thông số tính toán khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân, chi phí sản xuất kinh doanh điện và cần phân bổ các khoản chi phí chưa được tính vào giá bán lẻ điện bình quân.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03/02/2023. Quyết định số 34/2017/QĐ-TTg, ngày 25/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định khung giá của mức giá bán lẻ

điện bình quân giai đoạn 2016 - 2020 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Nghị quyết số 13/NQ-CP, ngày 07/02/2023 của Chính phủ thông qua hồ sơ xây dựng Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân, đã quyết nghị như sau:

Đồng ý quy định dữ liệu cá nhân được xử lý không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu trong trường hợp sau: Để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của chủ thể dữ liệu hoặc người khác trong tình huống khẩn cấp. Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Xử lý dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, Bên thứ ba có trách nhiệm chứng minh trường hợp này. Việc công khai dữ liệu cá nhân theo quy định của luật. Việc xử lý dữ liệu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm; khi có nguy cơ đe dọa an ninh, quốc phòng nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; phòng, chống bạo loạn, khủng bố, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật theo quy định của luật. Để thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng của chủ thể dữ liệu với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của luật. Phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước đã được quy định theo luật chuyên ngành. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

H.H



Ngày 06/10/2022 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TW về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động số 48-CTr/TU thực hiện Nghị quyết này nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động của Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh để sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Chương trình hành động xác định mục tiêu đến năm 2030, tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững dựa trên kinh tế xanh, tuần hoàn; trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước; đến năm 2045, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ; phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và quốc phòng, an ninh; người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc...

Nhằm hiện thực mục tiêu

này, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra 8 nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện:

Một là, thống nhất nhận thức trong hệ thống chính trị và Nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc đưa Nghị quyết 23-NQ/TW vào cuộc sống. Các cấp, các ngành, địa phương tuyên truyền, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, tiềm năng, vị thế của Lâm Đồng nói riêng và vùng Tây Nguyên nói chung. Khai thác tối đa các điều kiện thuận lợi để tỉnh phát triển nhanh và bền vững, gắn kết chặt

chẽ và là động lực tăng trưởng của vùng Tây Nguyên.

Hai là, phát triển kinh tế của tỉnh nhanh và bền vững; lấy phát triển nông, lâm nghiệp là trọng tâm, trụ đỡ; phát triển công nghiệp chế biến là động lực; phát triển du lịch là đột phá. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao hiệu quả dựa trên công nghệ cao, chuyển đổi số và giá trị gia tăng cao. Không gian phát triển kinh tế của tỉnh

gắn với vùng Đông Nam bộ theo hành lang tuyến quốc lộ 20 và tuyến cao tốc Dầu Giây - Liên Khương... Ưu tiên ổn định các điểm dân cư đồng bào dân tộc thiểu số, phù hợp với tập quán sinh hoạt, sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số.

Ba là, phát triển văn hoá - xã hội và nguồn nhân lực; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh; khai thác hiệu quả lợi thế, giá trị bản sắc văn hóa để phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng bản sắc văn hóa của người dân Lâm Đồng “Thủy chung, cần cù, sáng tạo”.

Xây dựng văn hóa trong Đảng, văn hóa lãnh đạo, quản lý, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp trong Nhân dân, văn hóa gia đình và văn hóa doanh nhân, doanh nghiệp; triển khai có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch, làm cho văn hóa trở thành một lực lượng sản xuất trực tiếp trong hoạt động kinh tế.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực; coi đây là một trong những khâu đột phá cho sự phát triển nhanh và bền vững của địa phương. Chú trọng giáo dục tinh thần yêu quê hương, đất nước, khơi dậy khát vọng xây dựng quê hương Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; trung tâm nghiên cứu khoa học, giáo dục - đào tạo

và chuyển giao công nghệ đa ngành, theo chuẩn quốc tế.

Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân; phát triển mô hình bác sỹ gia đình; khắc phục tình trạng quá tải bệnh viện; nâng cao năng lực phòng, chống dịch, bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở; đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp Dược.

Bốn là, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, du lịch đặc sắc.

Tập trung phát triển hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi với vùng Đông Nam bộ theo hành lang Quốc lộ 20 và cao tốc Dầu Giây - Liên Khương; đầu tư các dự án giao thông trọng điểm, có tính chất kết nối liên vùng (cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, các tuyến Quốc lộ 27 (đoạn K'Rông Nô - Phi Nôm), 55, 27C...); khôi phục tuyến đường sắt Phan Rang, Tháp Chàm - Đà Lạt, cải tạo, nâng cấp ga Đà Lạt...; đầu tư nâng cấp Cảng hàng không Liên Khương từ tiêu chuẩn 4D lên 4E, mở thêm các tuyến bay nội địa và quốc tế từ Liên Khương đi Úc, Singapore, Hàn Quốc, Thái Lan, Campuchia... Phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành cao tốc Dầu Giây - Liên Khương; triển khai đầu tư tuyến đường cao tốc Đà Lạt - Nha Trang, Đà Lạt - Buôn Mê Thuột; nâng cấp, mở rộng các tuyến Quốc lộ 27C, 28, 55B, đường Trường Sơn Đông nối dài. Phát triển các trục giao thông đối nội theo các hướng Bắc Nam, Đông Tây, tạo thành mạng lưới giao thông liên hoàn giữa các vùng, khu vực trong tỉnh, kết nối với hệ thống quốc lộ. Ưu tiên đầu tư, hoàn thành các tuyến đường tỉnh ĐT.726, ĐT.727, ĐT.728 và

một số tuyến đường vành đai, đường tránh đô thị.

Đầu tư hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, huyện Đức Trọng, Đam Rông và đầu tư phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tạo động lực cho huyện Di Linh theo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung triển khai Chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở đến năm 2030, đặc biệt là nhà ở cho người lao động tại các khu công nghiệp, coi nhà ở công nhân là một hạ tầng thiết yếu của khu công nghiệp.

Tập trung đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế và kỹ thuật diện rộng, hạ tầng số, chú trọng công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thu hút đầu tư du lịch có trọng tâm, trọng điểm gắn với sinh thái và bảo vệ môi trường; phát triển đồng bộ Khu du lịch Quốc gia hồ Tuyền Lâm, Đan Kia - Suối Vàng và một số khu du lịch tầm cỡ quốc gia, hướng đến tầm cỡ khu vực, tạo thương hiệu cho du lịch Lâm Đồng; trong đó, khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ, du lịch mới lạ, hấp dẫn; phát triển du lịch sinh thái gắn với tham quan, văn hóa như: Văn hóa địa phương, kiến trúc đặc thù, du lịch tâm linh; văn hóa, văn nghệ đường phố,...; du lịch nghỉ dưỡng, giải trí; du lịch thể thao mạo hiểm; du lịch canh nông gắn với quảng bá, tiêu thụ nông sản và sản phẩm OCOP của địa phương; đồng thời có chiến lược mở rộng và giữ rừng nội ô Đà Lạt để phục vụ du lịch.

Năm là, hoàn thành chất

lượng đồ án quy hoạch tỉnh Lâm Đồng đến 2050; điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận nhằm tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Sáu là, triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch vùng Tây nguyên đến 2050. Nghiên cứu, đề xuất các dự án, đặc biệt là các dự án hạ tầng, giao thông đảm bảo tính liên kết, hiệu quả và bền vững theo hướng xanh, tuần hoàn, giàu bản sắc dựa trên yếu tố đặc trưng là con người, văn hóa, thiên nhiên và truyền thống lịch sử gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; tạo không gian phát triển các ngành, lĩnh vực có lợi thế của tỉnh với các hoạt động liên kết nội vùng, vùng Đông Nam bộ và các tỉnh duyên hải Nam Trung bộ.

Bảy là, bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

Đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh. Chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ và đẩy mạnh công tác đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Tập trung xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Mở rộng, nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại của Đảng và đối ngoại Nhân dân; làm sâu sắc hơn các quan hệ hợp tác với các tỉnh Champasak, Bolykhamxay... của nước bạn Lào, Vương quốc Campuchia; thường xuyên liên hệ với các tỉnh vùng Tây Nguyên, Đông Nam

bộ và Duyên hải miền Trung. Chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc; ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Đổi mới công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, nâng cao hiệu quả, hiệu ứng quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, con người, sản phẩm, thế mạnh của địa phương. Vận động kiều bào ở nước ngoài về đầu tư tại tỉnh nhà.

Tám là, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

Tập trung thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ, bản chất cộng sản, tính chiến đấu, vai trò tiên phong, gương mẫu trong toàn Đảng bộ và mỗi cán bộ, đảng viên. Kiên quyết đấu tranh, phòng, chống và đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; chuẩn bị nguồn cán bộ chủ chốt các cấp. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ. củng cố cơ quan tham mưu và đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng.

Quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện lớp cán bộ kế

cận, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Đặc biệt quan tâm xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc, phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị; phát huy cao độ truyền thống văn hóa cách mạng, sự cần cù và ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của Nhân dân.

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; cơ chế bảo vệ, khuyến khích người đứng đầu kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng và cơ chế bảo vệ, khuyến khích người tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

Để triển khai thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ban của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW và Chương trình hành động này đảm bảo phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh, sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống, tạo sự đổi mới, phát triển nhanh, bền vững vùng Tây Nguyên và tỉnh Lâm Đồng trong thời gian tới.

V.Q

KHẨN TRƯỞNG thực hiện quyết liệt nhiệm vụ năm 2023 và chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương công vụ

 BAN BIÊN TẬP

Ngày 30/01/2023, thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Trần Đình Văn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đã ký ban hành Công văn số 2232-CV/TU, yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong tỉnh khẩn trương thực hiện quyết liệt nhiệm vụ năm 2023

và chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương công vụ.

Theo Ban Thường vụ Tỉnh ủy: năm 2023, là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy nhanh thực hiện mục tiêu Nghị quyết;

trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực còn nhiều khó khăn, phức tạp; nước ta tiếp tục đối diện với những cơ hội thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức sẽ nhiều hơn. Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

1. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các



Người dân tới làm việc tại bộ phận giải quyết thủ tục hành chính của huyện Lâm Hà.

tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả, không để chậm trễ, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ ngay từ đầu năm, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023; kịp thời xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh; tạo nền tảng vững chắc và động lực mạnh mẽ cho các năm sau. Thực hiện quyết liệt các khâu đột phá, công trình trọng điểm trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Chú trọng đẩy mạnh công tác quản lý, thu ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công với quyết tâm hoàn thành đúng tiến độ, vượt mức kế hoạch năm 2023.

2. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát chặt chẽ, bảo đảm tốt công tác an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch, bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19, cúm, sốt xuất huyết,...; chủ động ứng phó, không để bị động, bất ngờ; ưu tiên nguồn lực cho phòng, chống dịch. Chủ động, tích cực đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân trong phòng, chống dịch; bảo đảm người dân tham gia tiêm chủng đầy đủ, tạo sự đồng thuận, không chủ quan, lơ là với dịch Covid-19. Tiếp tục khuyến cáo đeo khẩu trang, khử khuẩn nơi đông người để phòng ngừa, hạn chế lây nhiễm dịch Covid-19 và các loại bệnh truyền nhiễm khác.

3. Quan tâm phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội, không ngừng nâng cao

đời sống vật chất, tinh thần Nhân dân. Lồng ghép, triển khai hiệu quả các nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lễ hội trên địa bàn, đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, văn minh, giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp; tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về tổ chức và tham gia lễ hội.

4. Chú trọng công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, sẵn sàng phương án ngăn chặn, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra điểm nóng về an ninh, trật tự; đấu tranh triệt phá, xử lý vi phạm, tội phạm; rà soát giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, mâu thuẫn, khiếu kiện, bức xúc của công dân, không để kéo dài trở thành điểm nóng. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy, nổ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu dân cư, nơi tổ chức lễ hội, tập trung đông người. Tổ chức tốt công tác tuyển quân, giao nhận quân đảm bảo chặt chẽ, chất lượng.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về thành tựu của đất nước, địa phương, việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023...; động viên người dân và doanh nghiệp chung sức, đồng lòng,

nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2023. Thực hiện tốt công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân theo chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Chủ động đấu tranh có hiệu quả, phản bác các thông tin xấu độc, sai sự thật, xử lý nghiêm các vi phạm.

6. Bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, địa phương mình thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động, khẩn trương tập trung giải quyết, xử lý công việc ngay từ ngày làm việc đầu tiên, đặc biệt là những công việc tồn đọng, chậm tiến độ do nghỉ Tết, những công việc và thủ tục trực tiếp liên quan đến sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp và Nhân dân...

7. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy; đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao chủ động, tích cực nắm tình hình, kịp thời chỉ đạo, điều hành hiệu quả theo tinh thần chủ đề của năm 2023 là: “Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”, phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện, đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023.

B.B.T

TĂNG CƯỜNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 06/QĐ-TTg, của Thủ tướng Chính phủ

 **BAN BIÊN TẬP**

Ngày 02/02/2023, thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Trần Đức Quận, Bí thư Tỉnh ủy đã ký ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU về tăng cường triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Đề án 06).

Theo Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Qua 01 năm tập trung triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả quan trọng bước đầu, phục vụ chương trình chuyển đổi số quốc gia của Đảng và Nhà nước, nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, người dân và doanh nghiệp được nâng lên, hiệu

quả quản lý nhà nước phát huy hiệu quả tích cực.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa phương vẫn còn có những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc như: Người đứng đầu các cấp ủy, sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt trong việc chỉ đạo triển khai, thiếu kiểm tra, giám sát, đôn đốc; một số nhiệm vụ tiến độ thực hiện còn chậm, tỷ lệ hoàn thành chưa cao; nguồn lực phục vụ triển khai Đề án 06 còn thiếu, nhất là về nguồn nhân lực, kinh phí và các loại máy móc, trang thiết bị; công tác tuyên truyền hạn chế, chủ yếu vẫn mang nặng hình thức.

Nguyên nhân chủ yếu tồn tại, hạn chế trên là do: Cấp ủy, người đứng đầu một số sở, ngành, đơn vị, địa phương nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện Đề án 06; công tác lãnh, chỉ đạo và triển khai thực hiện

của một số cấp ủy, chính quyền chưa sâu sát; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ và thường xuyên.

Để nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án 06 trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Quán triệt tinh thần quyết tâm, quyết liệt, kiên trì trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06. Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng, tính cấp bách của Đề án trong giai đoạn hiện nay. Xác định việc thực hiện Đề án là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và sự thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số quốc gia.

2. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trong Đề án 06, thực hiện đơn giản hóa, giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh thực hiện các dịch vụ công thiết yếu gắn với việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm việc triển khai thực hiện Đề án 06 trong phạm vi địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai toàn diện các nhiệm vụ Đề án tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý.

4. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó tập trung các nhiệm vụ trọng tâm:

- Chỉ đạo rà soát toàn diện các nội dung, nhiệm vụ, chỉ tiêu được phân công; đánh giá cụ thể những việc đã làm, đang làm, chưa làm để tiếp tục xây dựng, bổ sung vào nghị quyết, kế hoạch thực hiện và chỉ đạo các sở, ban, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện gắn với lộ trình, tiến độ hoàn thành cụ thể từng đầu việc; chủ động triển khai thực hiện ngay các nhiệm vụ năm 2023 và những năm tiếp theo theo chức trách, nhiệm vụ được giao, không chờ vào việc triển khai từ cấp trên.

- Xây dựng, bổ sung, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng

công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại theo đúng quy hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh và ngành dọc; trước mắt, ưu tiên xây dựng, hoàn thiện hạ tầng phục vụ triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đánh giá, nâng cấp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin theo quy định.

- Phát huy vai trò của Tổ công tác thực hiện Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng tại cơ sở là lực lượng nòng cốt trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công, chuyển đổi số, bảo đảm triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án. Nghiên cứu bố trí đầy đủ, đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo nguồn nhân lực tham gia phải phù hợp, có trình độ, năng lực và tinh thần trách nhiệm thực hiện công việc được giao.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, số hóa các loại hồ sơ, dữ liệu đang quản lý gắn với các biện pháp kiểm tra, xác thực tính chính xác của hồ sơ, dữ liệu, phục vụ hiệu quả công tác quản lý và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp thông tin nhiều lần khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Tăng cường làm sạch dữ liệu chuyên ngành trên cơ sở đối sánh thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, góp phần làm giàu dữ liệu, tạo nền tảng cho hoạt động thực hiện chuyển đổi số trong xã hội, nhất là dữ liệu các ngành tư pháp, y tế, bảo hiểm, lao động,

thương binh và xã hội, đất đai, nhà ở; kết hợp mở rộng ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử, thiết lập hồ sơ sức khỏe điện tử, sử dụng thẻ

Căn cước công dân trong khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế, tạo lập tài khoản an sinh xã hội,... để Nhân dân bước đầu được thụ hưởng những lợi ích của Đề án mang lại.

- Ưu tiên bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước và có cơ chế linh hoạt trong việc đầu tư để triển khai nhanh, hiệu quả, bảo đảm tiến độ thực hiện các nhiệm vụ Đề án tại địa phương.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì hướng dẫn, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Đề án 06 và Chỉ thị này; định hướng các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, vai trò của Đề án; qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia thực hiện.

6. Đảng ủy Công an tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Công an tỉnh tiếp tục phát huy vai trò của cơ quan thường trực, theo dõi, tập hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án, kịp thời tham mưu đề xuất giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án tại địa phương.

7. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện...

B.B.T



MỞ RỘNG ĐÈO PRENN BƯỚC ĐI MANG TÍNH ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG GIAO THÔNG

 NGUYỄN NGHĨA

Mặc dù ngân sách tỉnh còn hạn hẹp, phải dành nguồn lực để đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn nhưng việc tỉnh quan tâm thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đèo Prenn và ưu tiên bố trí vốn để triển khai khởi công, xây dựng dự án này thể hiện sự quyết tâm rất cao của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng nhằm góp

phần hoàn thiện mạng lưới giao thông, tăng cường năng lực giao thông của tỉnh.

*** Lịch sử đèo Prenn hiện hữu**

Đèo Prenn hiện hữu là một con đèo nhỏ, ngoằn ngoèo nằm ở cửa ngõ phía Nam thành phố Đà Lạt. Đèo dài 7,4km, từ điểm cuối cao tốc Liên Khương - Prenn đến đầu đường Ba Tháng Tư. Mặt đường rộng khoảng 7m. Đèo được nhà thầu

Gross của Pháp xây dựng từ tháng 2/1943 để thay thế cho đoạn đường đèo Prenn cũ từ thác Prenn vào trung tâm Đà Lạt. Đường đèo có 79 đoạn cong, trong đó 18 đoạn cong có bán kính 40 m, các đoạn cong khác có bán kính 50 -1.000 m, độ nghiêng tối đa là 3 - 7%.

Khi đi qua đèo Prenn, du khách có cơ hội khám phá thác Đatanla, hồ Tuyền Lâm, một số căn biệt thự cổ với những câu

chuyện bí ẩn chưa có lời giải đáp. Có thể nói, đèo Prenn là cung đèo không chỉ đẹp và có cảnh quan thiên nhiên đặc trưng của Đà Lạt, mà còn là cung đường có nhiều điểm du lịch nổi tiếng, đặc sắc của Đà Lạt và những điểm du lịch đó cùng với cung đèo này đã trở thành một biểu tượng của vẻ đẹp quyến rũ, nên thơ nhưng cũng vô cùng hùng vĩ của mảnh đất cao nguyên LangBiang.

Đầu thập niên 2000, để đáp ứng nhu cầu lưu thông ngày càng lớn, chính quyền đã có kế hoạch khôi phục đường đèo Prenn cũ để tạo thành hai con đường song song kết nối vào thành phố Đà Lạt và tổ chức lưu thông một chiều trên mỗi đường. Việc nâng cấp đèo Prenn cũ được hoàn thành vào năm 2002 và con đường này sau đó được đặt tên là đường đèo Mimosa. Tuy nhiên, việc tổ chức lưu thông một chiều không được thực hiện mà thay vào đó, đèo Mimosa trở thành tuyến đường dành cho xe tải chuyên chở nông sản từ Đà Lạt đi các tỉnh, thành khác.

Cho đến năm 2016, đèo Prenn vẫn là một phần của Quốc lộ 20 qua địa bàn thành phố Đà Lạt. Tuy nhiên, vào năm 2017, Bộ Giao thông Vận tải đã ra quyết định chuyển hướng tuyến của Quốc lộ 20 sang đèo Mimosa và chuyển đèo Prenn thành đường địa phương, giao tỉnh Lâm Đồng quản lý.

*** Quyết định đột phá về phát triển hệ thống giao thông**

Đèo Prenn chính là tuyến trục chính đô thị, cửa ngõ ra - vào thành phố Đà Lạt. Đây cũng là điểm đầu - điểm cuối

kết nối hệ thống đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương và Liên Khương - Prenn qua địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 1/9/2021.

Trong những năm qua, được lãnh đạo Trung ương, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông trên địa bàn. Nhiều công trình quan trọng của tỉnh đã được đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng, đáp ứng nhu cầu đi lại, lưu thông hàng hóa, giao lưu kinh tế của tỉnh Lâm Đồng đến vùng Đông Nam bộ và các trung tâm kinh tế của vùng Tây Nguyên, mở ra cơ hội mới trong liên kết, thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, góp phần tạo diện mạo đô thị, nông thôn của tỉnh ngày càng khởi sắc. Các tuyến giao thông đối ngoại, bao gồm cao tốc Liên Khương - Prenn, Quốc lộ 20, ĐT723, ĐT725 đã được cải tạo, mở rộng nâng cấp đồng bộ; Dự án Cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương đã được phê duyệt chủ trương đầu tư; Cảng hàng không Liên Khương tiếp tục mở rộng khai thác các tuyến bay nội địa và quốc tế, không ngừng nâng cao sản lượng khai thác hàng năm; hạ tầng giao thông đô thị tiếp tục được ưu tiên đầu tư theo hướng chỉnh trang đô thị; hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, taxi tiếp tục được cải thiện...

Tuy nhiên, với tốc độ phát

triển kinh tế nhanh như hiện nay thì nhu cầu vận tải ngày càng tăng cao, lưu lượng giao thông tăng nhanh nên những năm qua thường xuyên xảy ra tình trạng ùn tắc, nhất là vào những ngày cuối tuần, đặc biệt là dịp lễ, tết tại khu vực cửa ngõ ra vào thành phố. Do đó, để giải quyết tình trạng ùn tắc, đảm bảo an toàn giao thông, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đà Lạt nói riêng và tỉnh Lâm Đồng nói chung thì việc đầu tư nâng cấp, mở rộng đèo Prenn là hết sức cần thiết, cấp bách.

Việc phê duyệt và dành nguồn kinh phí ưu tiên cho dự án này là quyết định mang tầm chiến lược, đột phá về phát triển hệ thống giao thông của tỉnh Lâm Đồng. Dự án đầu tư Nâng cấp, mở rộng đèo Prenn đã chính thức khởi công vào ngày 10/2. Sau khi hoàn thành, dự kiến vào cuối năm nay, sẽ có tổng chiều dài 7,4 km, quy mô 4 làn xe, nền đường sẽ được mở rộng gấp đôi, dọc tuyến có thiết kế 1 cầu cạn tại Km224+854, bố trí 4 điểm dừng xe và 2 sân vọng cảnh.

Có thể nói rằng, đây là một dự án nhận được sự quan tâm, mong đợi của đông đảo người dân trong và ngoài tỉnh bởi đây là tuyến đường trục quốc lộ và là tuyến giao thông đối ngoại quan trọng của cửa ngõ thành phố Đà Lạt. Vì vậy, việc nâng cấp mở rộng ngoài việc xóa bỏ các điểm ùn tắc giao thông, còn nhằm tạo nên bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, văn hoá, du lịch và quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

N.N

Chú trọng công tác TUYÊN TRUYỀN THƯƠNG HIỆU

"Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành"

 THÚY NGÀ

Thương hiệu "Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành" - là thương hiệu chung cho nông dân ở Đà Lạt và các vùng phụ cận có chung khí hậu, thổ nhưỡng sản xuất nông sản công nghệ cao, đạt các tiêu chuẩn nông sản sạch.

Đà Lạt có lợi thế về điều kiện tự nhiên, phong cảnh, nét văn hóa độc đáo, sự hòa quyện giữa thiên nhiên với con người và sản vật của vùng đất đã tạo nên những nét văn hóa độc đáo của con người Đà Lạt gắn liền với quá trình hình thành, phát triển để mang đến điều kỳ diệu cho cuộc sống, được Tổ chức

JICA Nhật Bản hỗ trợ, tỉnh Lâm Đồng đã xây dựng nhãn hiệu "Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành" với 4 sản phẩm đặc trưng gồm rau, hoa, cà phê Arabica và du lịch canh nông tại thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận.

Ngày 8/12/2017, Cục Sở hữu trí tuệ cấp chứng nhận độc quyền thương hiệu "Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành" theo Quyết định số 87022/QĐ-SHTT. Thương hiệu "Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành" được xác định là một chứng nhận có ý nghĩa giá trị thương mại rất cao, tạo bước nhảy vọt trong quá trình xây dựng uy tín, khẳng định chất lượng vượt trội

của các mặt hàng nông sản thế mạnh và du lịch canh nông của tỉnh Lâm Đồng.

Sau hơn 5 năm triển khai thương hiệu "Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành", các cấp chính quyền nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước, các doanh nghiệp luôn hưởng ứng với một quyết tâm cao để khai thác giá trị vô hình do thương hiệu mang lại trong quá trình xây dựng chiến lược kinh doanh. Năm 2022, có 136 nhãn hiệu "Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành" được cấp giấy chứng nhận. Đến nay, tỉnh Lâm Đồng có 768 nhãn hiệu Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành được cấp giấy chứng nhận,

đạt 87,3% so với kế hoạch cấp quyền sử dụng nhãn hiệu giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó có 653 tổ chức, cá nhân sản xuất và kinh doanh hoa; 91 tổ chức, cá nhân sản xuất và kinh doanh rau, 10 cơ sở du lịch canh nông và 14 cơ sở kinh doanh cà phê; cấp quyết định công nhận cho 33 mô hình du lịch canh nông trên địa bàn tỉnh.

Các địa phương, cơ quan, đơn vị đã triển khai các hoạt động truyền thông, quảng bá thương hiệu đối với các sản phẩm rau, hoa, cà phê Arabica và du lịch canh nông tỉnh Lâm Đồng. Cụ thể, xây dựng 50 USB video clip (phiên bản 2 phút 30 giây và phiên bản 60 giây); hơn 1.400 tin, bài, phóng sự; sản xuất 09 phóng sự truyền hình (thời lượng 05 phút/PS), phát sóng trên kênh VOVTV; biên tập và in ấn 1.000 tập gấp bằng hai thứ tiếng Việt, Anh; duy trì Website: www.dalatkettingkydieutudatlanh.vn, với hơn 20 bài viết giới thiệu về rau, hoa, cà phê Arabica và du lịch canh nông trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; thu hút gần 1,6 triệu lượt truy cập tìm hiểu thông tin về thương hiệu. Xây dựng và in 400 cuốn tập san về quảng bá chuỗi liên kết, sản phẩm OCOP và thương hiệu. Đặc biệt, tập trung quảng bá thương hiệu trên các chuyến bay, trên kênh truyền hình VTV1, VTV9, duy trì thường xuyên quảng bá thương hiệu và sản phẩm mang thương hiệu trên Báo, Đài, cổng thông tin, trang thông tin, sàn thương mại điện tử của tỉnh, địa phương, đơn vị; kết hợp lồng ghép tuyên truyền thương hiệu tại các hội nghị giao thương, hội thảo, tập huấn, hội chợ,...

Để đưa nhãn hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành” đến với cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng biết, cảm nhận về giá trị và lợi ích của nhãn hiệu, ngày 09/3/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 1386/KH-UBND về hành động phát triển và quảng bá thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch đặt ra các mục tiêu, bao gồm: Phát triển thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” đối với 04 nhóm sản phẩm rau, hoa, cà phê Arabica và du lịch canh nông trở thành thương hiệu mạnh tại Việt Nam; bảo hộ và tập trung quảng bá, phát triển thương hiệu ra nước ngoài; Du lịch canh nông trở thành thương hiệu số 1 tại Việt Nam.

Với kế hoạch phát triển và quảng bá thương hiệu, trong giai đoạn 2021-2025, Lâm Đồng sẽ có khoảng 880 tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, gấp 2,3 lần so với giai đoạn 2017-2020. Đến năm 2025, toàn tỉnh có 1.260 tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” và 40 mô hình điểm du lịch canh nông.

Đẩy mạnh hoạt động gắn logo nhãn hiệu chứng nhận “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” trên sản phẩm và tổ chức truyền thông, quảng bá đi kèm với sản phẩm mang thương hiệu để gây ấn tượng đối với người tiêu dùng sử dụng sản phẩm, thông qua đó tuyên truyền rộng rãi đến cộng đồng xã hội về thương hiệu, tạo hiệu ứng cộng hưởng truyền thông rộng lớn trong hệ

sinh thái nông nghiệp và du lịch của tỉnh.

Đồng thời, tập trung nguồn lực phát triển sản phẩm mang thương hiệu, tạo sự vượt trội về chất lượng, lợi ích mà sản phẩm mang lại cho khách hàng, nâng cao lợi thế cạnh tranh sản phẩm và thu nhập của người sản xuất. Kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ thường xuyên đối với sản phẩm mang thương hiệu, nhấn mạnh sự an toàn và uy tín khi sử dụng sản phẩm.

Trong đó, các địa phương trong tỉnh cần tập trung tổ chức truyền thông, quảng bá thương hiệu và xúc tiến thương mại đối với sản phẩm mang thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành”. Chú trọng công tác quản lý thương hiệu, quản lý chất lượng nông sản bằng các giải pháp tăng cường công tác kiểm soát chất lượng nông sản, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ theo chuỗi liên kết từ khâu sản xuất (giống cây trồng, vật tư nông nghiệp, quy trình sản xuất, chăm sóc, quản lý dịch bệnh...) đến sơ chế, phân loại, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm hàng hoá. Tiếp tục tuyên truyền, vận động các cá nhân, tổ chức đầu tư trang thiết bị vật chất, nâng cao chất lượng lao động, xây dựng ngày càng hiệu quả mô hình du lịch “Tuyến điểm” và “Một điểm dừng”; nâng cao hiệu quả quản lý an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản mục tiêu; ý thức tổ chức sản xuất, chế biến sạch, an toàn đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản.

T.N

Không có chuyện “người dân tộc K’Ho ở thôn K’Rèn, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng bị cướp đất”

 LÂM THÔNG

Hiện nay, trên một số trang mạng xã hội xôn xao về thông tin “người dân tộc K’Ho ở thôn K’Rèn, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng bị chính quyền cướp đất”. Như “mèo mù vớ được cá rán”, các trang phản động, khủng bố như “Việt Tân”, “Người Thượng Vì Công Lý”, “Nhất ký yêu nước”... cũng “mượn gió bẻ măng” để xúi bẩy người dân chống phá chính quyền, cơ quan chức năng dưới cái mác vì “dân chủ”, “nhân quyền”. Thế nhưng sự thật đã bị đổi trắng thay đen, bóp méo đến trắng trợn và cần phải được tỏ rõ về sự việc này.

Vì sao cần phải thu hồi đất?

Việc thu hồi đất là để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Ta Hoét với diện tích thu hồi khoảng 163 ha, trong đó đất của người dân sử dụng là 96,7 ha, diện tích còn lại thuộc sông, suối, đường đi liên quan đến 171 hộ (có 108 hộ là người đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)).

Dự án này cần phải triển khai vì sự cấp thiết khi sắp tới hồ chứa Tuyền Lâm sẽ chỉ tập trung cung cấp nước cho TP. Đà Lạt, dừng điều tiết nước để phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho huyện Đức Trọng và tương lai việc khoan giếng khai thác mạch nước ngầm sẽ bị hạn chế, dần phải chấm dứt. Hệ quả dẫn đến gần 500ha đất phụ thuộc của huyện Đức Trọng sẽ gặp khó khăn về nguồn nước tưới, tác động đến sản xuất và đời sống của người dân với khu vực ảnh hưởng trực tiếp là xã Hiệp An, (trong đó có thôn K’Rèn). Ngoài ra, khi không có hồ điều tiết nước, thực trạng đến mùa mưa, nước từ thượng nguồn đổ về rất nhanh gây ngập úng, gây thiệt hại không hề nhỏ cho người dân, nhất là tại các khu vực thôn

K’Rèn, K’Long.

Hồ chứa nước Ta Hoét hoàn thành sẽ giải quyết được các vấn đề: (1) Cắt lũ cục bộ từ thượng nguồn; (2) Cấp nước tưới cho phạm vi diện tích đất rộng hơn của huyện Đức Trọng và cung cấp nước sinh hoạt cho người dân (2.080 ha đất nông nghiệp cho các khu vực khác và cấp nước tưới bổ sung cho 500 ha thuộc khu tưới của hồ Tuyền Lâm), trong đó chính các hộ dân tại thôn K’Rèn (bao gồm 108 hộ là người đồng bào DTTS) là đối tượng hưởng lợi trực tiếp; (3) Môi trường được cải tạo, cảnh quan thay đổi tạo cơ chế để phát triển du lịch tại khu vực xã Hiệp An, cũng như huyện Đức Trọng.

Sự thật về các lý do mà một số hộ dân không chịu giao đất?

Thực tế, nhiều gia đình có đất thuộc dự án đã nhận thức được trách nhiệm vì cộng đồng, rất ủng hộ, đồng thuận, đã nhận tiền, bàn giao mặt bằng để cơ quan chức năng triển khai dự án. Tuy nhiên, đi ngược lại lợi ích chung, một số hộ dân (chủ yếu là các hộ người đồng bào DTTS sinh sống tại thôn K’Rèn và một số hộ người Kinh đứng sau) vẫn tiếp tục giữ đất, không nhận tiền đền bù với đủ lý do đưa ra. Thực hư ra sao?

Thứ nhất, một số hộ dân cho rằng “tỉnh Lâm Đồng làm dự án khi chưa có sự cho phép của Trung ương”. Sự thật là: Dự án Hồ chứa nước Ta Hoét đã được Quốc Hội thông qua tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV; được Thủ tướng Chính phủ phân bổ vốn từ ngân sách Trung ương để triển khai thực hiện tại Quyết định số 1145/QĐ-TTg ngày 29/7/2020. Như vậy, “về phía Trung ương” theo thắc mắc của người dân là đã thỏa



PHIÊN GIAO DỊCH VIỆC LÀM TỔ CHỨC TẠI THÔN K' RÈN XÃ HIỆP AN VÀ SƠ ĐỒ DỰ KIẾN QUY HOẠCH TÁI ĐỊNH CANH SAU KHI TRIỂN KHAI DỰ ÁN HỒ TA HOẾT

đáng. Ngoài ra, dự án này thuộc nhóm B quy định tại Điều 9, Luật đầu tư công năm 2019; vì vậy, quyết định chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh Lâm Đồng; sau đó, UBND tỉnh ban hành các văn bản phê duyệt quyết định đầu tư xây dựng công trình là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Việc thu hồi đất thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi theo điểm b khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013; do đó, việc các cơ quan chức năng thu hồi đất là đúng theo quy định pháp luật.

Thứ hai, số hộ dân nêu trên muốn Nhà nước mở các lớp đào tạo nghề và bố trí việc làm đối với các trường hợp đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trung cấp, cũng như một số lao động tại thôn K'Rèn bị ảnh hưởng sau khi triển khai dự án (không còn diện tích đất để sản xuất hoặc diện tích đất sản xuất còn lại ít). Thực tế, chính quyền địa phương đã liên hệ, làm việc với các doanh nghiệp, đơn vị có liên quan trên địa bàn huyện Đức Trọng để rà soát nhu cầu sử dụng lao động, đào tạo nghề theo nguyện vọng của người dân có đất bị thu hồi tại dự án, tổ chức phiên giao dịch việc làm, định hướng cho các hộ có nhu cầu về ngành nghề đào tạo, thị trường lao động của huyện nhằm đảm bảo sau khi các hộ dân được đào tạo nghề sẽ có việc làm ổn định. Đến nay, theo nhu cầu của người dân đã có 21 lao động được tuyển dụng làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn với mức lương ổn định. Việc đào tạo nghề cho các trường hợp khác và công khai thông tin tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp vẫn tiếp tục được thực hiện, niêm yết công khai tại hội trường thôn K'Rèn để

người dân có nhu cầu đăng ký.

Thứ ba, các hộ dân cho rằng “giá đất bồi thường thấp hơn giá thị trường”. Vấn đề này cũng đã được xem xét, giải quyết cụ thể, hiện giá bồi thường, hỗ trợ bình quân cho các hộ dân tại khu vực này đã tăng lên khoảng 40% so với giá cũ, mức dao động khoảng từ 290 - 471 triệu đồng/1 sào tùy từng khu vực theo quy định. Trong đó, giá trị bồi thường các thửa đất có vị trí thuận lợi sẽ cao hơn so với các vị trí không thuận lợi nhằm đảm bảo sự công bằng giữa các chủ sử dụng đất. Ngoài ra, theo quy định, các tài sản nằm ngoài ranh giới thu hồi (đường điện, ống tải nước...) để thực hiện dự án sẽ không được bồi thường; tuy nhiên, chính quyền địa phương đã xem xét, giải quyết bồi thường hỗ trợ đối với nội dung này cho các hộ dân thôn K'Rèn nói riêng và người dân có đất bị thu hồi trong dự án nói chung.

Thứ tư, số hộ dân nêu trên cho rằng “Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án mà không bố trí tái định canh thì người dân không có đất để sản xuất ổn định cuộc sống”. Nhưng thực tế, UBND huyện Đức Trọng đã tiến hành bố trí, đang xây dựng khu vực tái định canh cho các hộ dân là đồng bào DTTS có đất bị thu hồi thuộc dự án Hồ chứa nước Ta Hoét, đối với diện tích khoảng 48 ha tại xã Hiệp An; khu vực này được đầu tư đường, điện để người dân thuận tiện canh tác, sản xuất, thậm chí từng đối tượng còn có quy định mức hỗ trợ cụ thể.

Những kiến nghị, vướng mắc về quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người dân cơ bản đều đã được chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết hợp lý, sát thực tế và đúng quy định của pháp luật.

Như vậy, hoàn toàn không có chuyện “người dân tộc K'Ho ở thôn K'rèn, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng bị chính quyền cướp đất”! Sự thật đằng sau vụ việc chính là sự xuất hiện của một số trường hợp đang cố tình giữ đất, không tự nguyện bàn giao nhằm mua bán, sang nhượng đất đai trong vùng dự án nhằm trục lợi cá nhân. Việc một số hộ đồng bào DTTS khẳng định cho rằng “bao đời tổ tiên khai phá” nên phải giữ đất sản xuất cho thế hệ hiện tại mặc dù biết rất rõ hệ lụy khi không có hồ chứa nước Ta Hoét - là không có trách nhiệm với con cháu thế hệ sau ở ngay tại thôn K'Rèn, xã Hiệp An nói riêng, với cộng đồng nói chung.

L.T

TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

 BAN BIÊN TẬP

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xác định chuyên đề năm 2023 của tỉnh là: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm nêu gương; quyết liệt, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI. Bắt đầu từ Bản tin Thông tin nội bộ số 3/2023, Ban Biên tập sẽ giới thiệu nội dung Chuyên đề đến các chi bộ trong tỉnh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế và phát triển kinh tế

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về kinh tế

Thuật ngữ “kinh tế” trong tư tưởng Hồ Chí Minh được Người chỉ ra với hai nghĩa cơ bản:

- Nghĩa rộng: Là hệ thống các quan hệ sản xuất xã hội, hệ thống này gắn với trình độ phát triển của sức sản xuất xã hội (quan điểm sức sản xuất xã hội được Hồ Chí Minh nêu lên trong tác phẩm “Thường thức

chính trị”- 1953).

- Nghĩa hẹp: Nền kinh tế Việt Nam vừa mới thoát ra khỏi chế độ thuộc địa nửa phong kiến với đặc điểm, cơ cấu, cách thức quản lý và nội dung, biện pháp cần phải thực hiện để xây dựng nền kinh tế trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội nhằm chiến thắng nghèo nàn và lạc hậu, đem lại cho Nhân dân cuộc sống ngày càng no đủ hơn.

Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế là một hệ thống các quan điểm, lý luận được rút ra từ thực tiễn xây dựng và phát triển nền kinh tế cho chế độ mới ở Việt Nam, kế thừa và nâng cao những giá trị trong tư tưởng xây dựng kinh tế, phát triển sản xuất của dân tộc Việt Nam cùng những tinh hoa của tư tưởng kinh tế nhân loại mà cốt lõi là chủ nghĩa Mác - Lênin nhằm giải quyết những vấn đề cơ bản về kinh tế và quản lý kinh tế của quá trình phát triển đất nước từ sản xuất nhỏ, nông nghiệp lạc hậu tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội với cơ cấu kinh tế hiện đại, khoa học kỹ thuật tiên tiến, đủ khả năng để không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống mọi mặt cho Nhân dân.

2. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, kinh tế trước hết là vì con người, phát triển kinh tế là để nâng cao đời sống của Nhân dân.

Vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra nhiều luận điểm, tư tưởng chỉ đạo sáng suốt, có tính nguyên tắc. Đó là:

2.1. Phát triển kinh tế là nhiệm vụ quan trọng nhất trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Xuất phát từ đặc điểm nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, sức sản xuất chưa phát triển, đời sống vật chất và văn hóa của Nhân dân thấp kém, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “...nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội,... có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa và khoa học tiên tiến. Trong quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, mà xây dựng là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài”.

2.2. Phải xây dựng cơ cấu kinh tế công nghiệp và nông

ngiệp hợp lý

Người khẳng định: “Nền kinh tế xã hội chủ nghĩa có hai chân là công nghiệp và nông nghiệp... hai chân không đều nhau, không thể bước mạnh được”. Nông nghiệp phải phát triển mạnh để cung cấp đủ lương thực cho Nhân dân;... Công nghiệp phải phát triển mạnh để cung cấp đủ hàng tiêu dùng cần thiết cho Nhân dân, trước hết là cho nông dân; cung cấp máy bơm nước, phân hóa học, thuốc trừ sâu... để đẩy mạnh nông nghiệp và cung cấp dần máy cày, máy bừa cho các hợp tác xã nông nghiệp. Cho nên công nghiệp và nông nghiệp phải giúp đỡ lẫn nhau và cùng nhau phát triển, như hai chân đi khỏe và đi đều thì tiến bước sẽ nhanh và nhanh chóng đi đến mục đích. Thế là thực hiện liên minh công nông để xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống ấm no, sung sướng cho Nhân dân.

2.3. Tất yếu khách quan phải tiến hành công nghiệp hóa

Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là mục tiêu phấn đấu chung, là con đường no ấm thực sự của Nhân dân ta. Trong bài Con đường phía trước (ngày 20/01/1960), Người viết: “Đời sống Nhân dân chỉ có thể thật dồi dào, khi chúng ta dùng máy móc để sản xuất một cách thật rộng rãi: Dùng máy móc cả trong công nghiệp và trong nông nghiệp. Máy sẽ chấp thêm tay cho người, làm cho sức người tăng lên gấp trăm, nghìn lần và giúp người làm những việc phi thường. Muốn có nhiều máy, thì phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy, ra gang, thép, than, dầu... Đó là con đường phải đi của chúng

ta: Con đường công nghiệp hóa nước nhà”.

2.4. Các hình thức sở hữu, thành phần kinh tế và định hướng lên chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ ở Việt Nam

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam còn nhiều hình thức sở hữu và nhiều thành phần kinh tế.

Người chỉ ra rằng, ở thời kỳ quá độ, nền kinh tế đó còn các hình thức sở hữu chính: “Sở hữu của nhà nước tức là của toàn dân. Sở hữu của hợp tác xã tức là sở hữu tập thể của Nhân dân lao động. Sở hữu của người lao động riêng lẻ. Tư liệu sản xuất thuộc sở hữu của nhà tư bản”.

Tương ứng với chế độ sở hữu là thành phần kinh tế. Hồ Chí Minh xác định: “Trong chế độ dân chủ mới, có năm loại kinh tế khác nhau: A- Kinh tế quốc doanh (thuộc chủ nghĩa xã hội, vì nó là của chung của Nhân dân); B- Các hợp tác xã (nó là nửa chủ nghĩa xã hội, và sẽ tiến đến chủ nghĩa xã hội); C- Kinh tế của cá nhân, nông dân và thủ công nghệ (có thể tiến dần vào hợp tác xã, tức là nửa chủ nghĩa xã hội); D- Tư bản của tư nhân; E- Tư bản của Nhà nước (như Nhà nước hùn vốn với tư bản tư nhân để kinh doanh).

Trong năm loại ấy, loại A- Kinh tế quốc doanh, là kinh tế lãnh đạo và phát triển mau hơn cả. Cho nên kinh tế ta sẽ phát triển theo hướng chủ nghĩa xã hội chứ không theo hướng chủ nghĩa tư bản”.

2.5. Phát triển kinh tế phải đi đôi với thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ

rõ: “Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là con đường đi đến xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội, xây dựng hạnh phúc cho Nhân dân. Tăng gia là tay phải của hạnh phúc, tiết kiệm là tay trái của hạnh phúc”, “Sản xuất mà không tiết kiệm thì khác nào gió vào nhà trống”. Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sản xuất và tiết kiệm gắn với nhau như một phương châm. Phải luôn thực hành trong một nền kinh tế nghèo nàn lạc hậu lại phải chịu nhiều bom đạn chiến tranh, chịu nhiều thiên tai bất thường. Phát triển sản xuất để tăng sản phẩm xã hội và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là hai mặt biện chứng trong các chặng đường phát triển đất nước, nâng cao đời sống Nhân dân.

Đồng thời, Người căn dặn trong phát triển kinh tế phải chống tham ô, lãng phí, quan liêu là những “giặc nội xâm”, đồng minh với giặc ngoại xâm. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, ba căn bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu “là kẻ thù của Nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ”. Loại kẻ thù này “khá nguy hiểm, vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta”. Dù có cố ý hay không, tham ô, lãng phí, quan liêu “cũng là bạn đồng minh của thực dân và phong kiến”. “Nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí khắc khổ của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính. Nó “phá hoại tinh thần, phí phạm sức lực, tiêu hao của cải của Chính phủ và của Nhân dân. Tội lỗi ấy cũng nặng như tội lỗi Việt gian, mật thám”.

B.B.T

DẤU ẤN TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG Ở ĐẠ HUOAI

 KIỀU NINH

Năm 2022, là năm nhiều khó khăn, thách thức đối với Đảng bộ và Nhân dân huyện Đạ Huoai. Tuy nhiên, với quyết tâm chính trị cao, sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và Nhân dân các dân tộc, huyện đã tích cực khắc phục khó khăn, vươn lên và

lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân gắn với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị tại địa phương. Chủ động nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, kịp

đạo, chỉ đạo đổi mới nâng cao chất lượng việc cụ thể hóa các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy cấp trên sát với đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương. Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành 04 Nghị quyết, 10 Chương trình hành động quan trọng thể hiện sự đổi mới, sáng tạo, quyết tâm chính trị cao trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của đảng bộ huyện.

Công tác lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được các cấp ủy quan tâm thực hiện nghiêm túc, đồng bộ. Các tổ chức đảng cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, kịp thời phát hiện, uốn nắn, khắc phục những yếu kém, sai sót.

Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập Tổ công tác để kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương



Đạ Huoai ngày càng phát triển về mọi mặt. Ảnh: Nguyễn Nghĩa

đạt được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực. Trong đó, dấu ấn nổi bật nhất là công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của huyện, cụ thể:

Huyện ủy đã tập trung

thời giải quyết những vấn đề phát sinh, duy trì tốt hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội ở cơ sở.

Chú trọng công tác lãnh

trình hành động, kế hoạch,...của tỉnh, huyện theo đúng yêu cầu. Huyện ủy quan tâm lãnh đạo và có nhiều giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương, phân công thành viên Tổ công tác theo dõi địa bàn và định kỳ trực tiếp dự sinh hoạt với các chi bộ phụ trách. Qua đó nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy, nhất là tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) có tiến bộ. Nhiều bí thư cấp ủy, chi bộ có sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho sinh hoạt chi bộ. Số lượng ý kiến tham gia sinh hoạt chi bộ nhiều hơn, số lượng đảng viên vắng mặt trong các kỳ họp ngày càng ít. Chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng lên. Để nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên đề, huyện đã tổ chức tập huấn sinh hoạt chi bộ chuyên đề (sinh hoạt mẫu) cho các tổ chức cơ sở đảng trong toàn đảng bộ huyện.

Việc nhân rộng các mô hình, phong trào về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được huyện ủy chú trọng triển khai. Hiện nay, đang duy trì 40 mô hình, trong đó phát triển 04 mô hình thành 04 phong trào trên các lĩnh vực như: Mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; Mô hình không rải vàng mã, không để quá thời gian quy định trong việc tang, thực hiện văn minh trong việc cưới; Mô hình Ngày chủ nhật vì môi trường; Mô hình Trường học kiểu mẫu xanh, sạch, đẹp, an toàn. Ban Thường vụ Huyện ủy lựa chọn, đăng ký với Tỉnh

ủy thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo năm 2022: xây dựng mô hình “05 rõ” trong quá trình chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương “rõ nhiệm vụ, rõ giải pháp, rõ người thực hiện, rõ thời gian, rõ hiệu quả”.

Đội ngũ cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng có nhiều chuyển biến, bảo đảm chất lượng, tính kế thừa, phát triển, có số lượng, cơ cấu hợp lý để lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Huyện ủy Đa Huoai luôn quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cấp ủy, cán bộ, đảng viên, coi trọng việc đổi mới phương thức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; qua đó, góp phần chuẩn hóa đội ngũ cấp ủy, nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng, năng lực điều hành, quản lý của chính quyền và đổi mới phương thức hoạt động của các đoàn thể.

Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp đã giúp hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn huyện Đa Huoai chuyển biến tích cực. Nhiều tổ chức cơ sở đảng đã xây dựng nghị quyết chuyên đề, đăng ký chỉ tiêu phấn đấu hàng năm. Các xã, thị trấn đã giao nhiệm vụ cho đảng ủy viên phụ trách địa bàn dự sinh hoạt tại chi bộ thôn, tổ dân phố, qua đó tiếp cận, phát hiện những nhân tố tích cực để bồi dưỡng, giáo dục, tạo nguồn phát triển đảng viên. Trong năm 2022, toàn huyện kết nạp được 31 đảng viên mới, trong đó, đảng viên nữ 14 đồng chí, đảng viên người dân tộc thiểu số 06 đồng chí, đảng viên là đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh 21 đồng chí.

Công tác cán bộ được

kiện toàn kịp thời, Ban Thường vụ Huyện ủy chú trọng sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế trong các ban xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; triển khai thực hiện các khâu, các bước về quy trình công tác cán bộ, nhất là việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 đảm bảo đúng hướng dẫn, quy định, phát huy được tính dân chủ. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện đúng kế hoạch, đạt chất lượng, hiệu quả, các vụ việc được giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cải cách tư pháp được thực hiện nghiêm túc; công tác dân vận, vận động quần chúng có nhiều đổi mới, dân chủ được mở rộng, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền từ huyện đến cơ sở được nâng lên.

Năm 2022 đã đi qua, vượt lên trên những khó khăn, thách thức, huyện Đa Huoai đã giành được nhiều thắng lợi to lớn, trong đó dấu ấn nổi bật trong công tác xây dựng Đảng, đây là minh chứng sinh động của sự đồng thuận cao giữa ý Đảng, lòng Dân của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong huyện, chung sức, đồng lòng xây dựng Đa Huoai ngày càng phát triển.

K.N

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ

ĐẠI TÁ NGUYỄN THANH QUẢNG
Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh

Nhận thức đúng vị trí, vai trò của công tác đảng, công tác chính trị (CTĐ, CTCT), những năm qua, Phòng Chính trị Bộ chỉ huy quân sự (CHQS) tỉnh Lâm Đồng đã tập trung tham mưu cho Bộ CHQS tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng đường lối, quan điểm của Đảng và yêu cầu xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị. CTĐ, CTCT đã quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị, Quân khu, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, bám sát nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng Đảng bộ Quân sự tỉnh và tình hình thực tiễn. Quán triệt tinh thần “Ở đâu có bộ đội, ở đó có hoạt động công tác đảng, công tác chính trị”, Phòng Chính trị đã tham mưu cho Bộ CHQS tỉnh Lâm Đồng triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ, tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, hướng mạnh về cơ sở, hoàn thành tốt các nhiệm vụ cả thường xuyên và đột xuất, được Quân khu, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Phòng Chính trị đã tham mưu phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo 35, chỉ đạo Lực lượng đấu tranh trên không gian mạng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng

hoạt động của LLVT tỉnh.

Chủ động tham mưu cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp trên; chỉ đạo quyết liệt, sát với tình hình,



Công tác Đảng, công tác chính trị luôn được chú trọng tại Bộ CHQS tỉnh

của Đảng, đấu tranh có hiệu quả với những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Thường xuyên đổi mới công tác quán triệt, triển khai thực hiện các mô hình, gắn với thực hiện phong trào thi đua quyết thắng hiệu quả, thiết thực. Hoạt động báo chí, xuất bản tiếp tục bám sát nhiệm vụ chính trị, có nhiều đổi mới, phản ánh kịp thời các

nhiệm vụ của Đảng bộ LLVT tỉnh; tham mưu thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Quân sự tỉnh với Ban Thường vụ các Huyện ủy, Thành ủy về lãnh đạo thực hiện công tác quân sự, quốc phòng địa phương, xây dựng Đảng bộ Quân sự các huyện, thành phố. Hoạt động CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ được triển khai nhịp nhàng, bám

sát nhiệm vụ, sát tình hình, hiệu quả cao.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, trong năm 2022 hoạt động CTĐ, CTCT vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm như: Việc tham mưu cho Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT có nhiệm vụ, thời điểm chưa kịp thời.

Năm 2023, tình hình thế giới, khu vực dự báo có những diễn biến nhanh phức tạp, khó lường. Tình hình trong nước và trên địa bàn tỉnh tiếp tục ổn định, phát triển. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh, an ninh chính trị, TTATXH ở một số nơi trên địa bàn tỉnh vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, diễn biến phức tạp. Để đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tham mưu, đề xuất chủ trương, biện pháp hoạt động CTĐ, CTCT trong LLVT tỉnh, Đảng ủy Phòng Chính trị xác định chủ đề năm 2023 là: “Đoàn kết, kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác đảng, công tác chính trị, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ”. Để thực hiện thắng lợi nội dung đó, đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả CTĐ, CTCT; trong đó, tập trung thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của CTĐ, CTCT; tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với hoạt động này. Tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng; phát huy vai trò CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ chủ yếu, nhất là nhiệm vụ mới, khó khăn, phức tạp, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện,

diễn tập; xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn. Nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng phải đánh giá đúng thực trạng hoạt động CTĐ, CTCT, đề ra chủ trương, biện pháp sát thực; gắn trách nhiệm của cán bộ với kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động CTĐ, CTCT.

Hai là, nâng cao năng lực tiến hành CTĐ, CTCT cho đội ngũ chính ủy, chính trị viên, cơ quan chính trị và cán bộ chính trị các cấp. Quán triệt, thực hiện tốt các quy định của Tổng Cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, của Quân khu, Bộ CHQS tỉnh về chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của cơ quan chính trị các cấp trong LLVT tỉnh. Cấp ủy các cấp cần quan tâm kiện toàn về số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chính trị các cấp, làm cơ sở để phát huy vai trò nòng cốt trong chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực, khả năng tiến hành CTĐ, CTCT cho đội ngũ chính ủy, chính trị viên ở cơ sở.

Ba là, phải bám sát tình hình thực tiễn, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành CTĐ, CTCT phù hợp với đối tượng, nhiệm vụ. Cấp ủy, cơ quan chính trị, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy các cấp phát huy sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong tiến hành CTĐ, CTCT; kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác tổ chức và chính sách, giữa giáo dục với hành chính, giữa huấn luyện chính trị và quân sự, chuyên môn kỹ thuật, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của

bộ đội.

Bốn là, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng, phương tiện trong tiến hành CTĐ, CTCT. Các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tham mưu phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền và phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong hệ thống chính trị cơ sở, địa bàn đóng quân, sử dụng mọi nguồn lực, phương tiện vật chất, kỹ thuật vào tiến hành CTĐ, CTCT. Quan tâm đảm bảo vật tư, kinh phí; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động các thiết chế văn hóa ở cơ sở; coi trọng công tác sơ kết, tổng kết hoạt động CTĐ, CTCT trước sự phát triển ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng Quân đội, bảo vệ Tổ quốc và nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương của LLVT tỉnh.

Nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ Quân sự tỉnh nói chung và Đảng bộ các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh thời gian tới đặt ra yêu cầu cao đối với hoạt động CTĐ, CTCT. Bởi vậy, cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp cần phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả CTĐ, CTCT. Coi đó là nhân tố quyết định xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”, góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương và mọi nhiệm vụ được giao.

N.T.Q

Bí thư Chi bộ trẻ gương mẫu, trách nhiệm, hết lòng vì Nhân dân

 **BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY CÁT TIÊN**

Thời gian qua, thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính

trị nhân tiêu biểu với những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong học tập và làm theo Bác. Một trong những tấm gương tiêu biểu ấy phải kể đến đồng chí Đỗ Tiến Tỉnh - Bí thư Chi bộ kiêm Thôn trưởng Thôn

vùng quê nghèo của huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, năm 1986 anh Tỉnh cùng gia đình rời quê hương vào vùng đất kinh tế mới Cát Tiên lập nghiệp. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, lại thương cha mẹ vất vả nên học hết cấp 3, anh Tỉnh nghỉ học ở nhà giúp đỡ cha mẹ làm kinh tế, nuôi dạy các em ăn học. Với bản tính hiền lành, chịu khó, ham học hỏi cộng với lòng nhiệt huyết, đầy trách nhiệm của tuổi trẻ, tích cực trong tham gia công tác Đoàn và hoạt động thanh niên, năm 2011 anh vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Năm 2016, được Chi bộ thôn 3 (Đảng bộ xã Đức Phổ) tin tưởng, tín nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ đến nay.

Với vai trò Bí thư Chi bộ, hiểu rõ trách nhiệm của người đảng viên trước Đảng, trước Nhân dân, mong muốn mang sức trẻ và lòng nhiệt huyết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để xây dựng quê hương, anh luôn gương mẫu đi đầu trong các phong trào hoạt động của Chi bộ, thôn. Để có thể tuyên truyền, vận động đảng



Đồng chí Đỗ Tiến Tỉnh (phía sau) cùng đoàn công tác huyện Cát Tiên thăm định tuyến đường hoa xanh - sạch - đẹp tại thôn 3, xã Đức Phổ.

trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; trên địa bàn huyện Cát Tiên đã xuất hiện nhiều tập thể, cá

3, xã Đức Phổ, người Bí thư Chi bộ trẻ gương mẫu, trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, hết lòng vì Nhân dân.

Sinh năm 1983 tại một

viên, Nhân dân hiểu và thực hiện, anh luôn tìm tòi, học tập, nghiên cứu kỹ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, chủ trương, định hướng mới về phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Với trăn trở làm sao để thay đổi diện mạo của thôn xóm mình, giúp bà con có cuộc sống ngày càng phát triển, anh đã cùng với tập thể Chi bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền, vận động Nhân dân chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi kém hiệu quả sang cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao hơn như măng cụt, chôm chôm, sầu riêng với diện tích 32 ha, đặc biệt anh đã thử nghiệm và định hướng người dân trong thôn nhân rộng mô hình kinh tế “Nuôi ong dú dưới tán cây chôm chôm” đem lại hiệu quả rất lớn, thu nhập của người dân được nâng lên đáng kể.

Anh Tỉnh tâm niệm muốn người khác nghe, tin và làm theo thì người Bí thư Chi bộ như mình phải gương mẫu đi trước, làm trước “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Các hoạt động, phong trào của địa phương, anh luôn là đầu tàu gương mẫu thực hiện; nhờ đó, người dân hết sức tin yêu, ủng hộ và tích cực tham gia.

Với tinh thần nhiệt huyết, trách nhiệm, việc làm cụ thể, anh đã tuyên truyền vận động người dân tham gia thực hiện tốt chương trình nông thôn mới như hiến đất, góp công làm đường giao thông nông thôn; đến nay, 6/6 tuyến đường, với chiều dài 4,6 km được bê tông hóa đảm bảo phục vụ giao thông của Nhân dân. Tập trung lãnh đạo, triển khai xây dựng

cảnh quan môi trường trên địa bàn thôn, nhất là phát quang, trồng các loại cây, hoa trên các tuyến đường thôn, xây dựng mô hình trồng hàng rào cây xanh và hoa cỏ lạc với chiều dài 3.200/4.600m (đạt 69,5%). Bên cạnh đó, anh cùng với cán bộ, đảng viên trong thôn huy động Nhân dân trồng thêm 200 cây phân tán, cây hoa: hồng lộc, hoàng yến, bò cạp nước tại Nhà văn hóa thôn; vận động Nhân dân và kêu gọi các nhà tài trợ để thực hiện mô hình thắp sáng đường thôn, đã lắp được 84 bóng đèn với số tiền gần 80 triệu đồng. Duy trì tốt 4 tổ tự quản phụ trách các tuyến đường với 62 hộ tham gia, hàng tháng tổ chức ngày chủ nhật xanh, ra quân vệ sinh, chỉnh trang hàng rào dâm bụt, hoa cỏ lạc, giao cho từng hộ dân chăm sóc, quản lý. Từ đó nâng cao tinh thần, trách nhiệm của Nhân dân trong xây dựng mô hình “khu dân cư kiểu mẫu”. Với những kết quả trên, năm 2019, thôn 3 xã Đức Phổ được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng công nhận là khu dân cư kiểu mẫu, đây là khu dân cư kiểu mẫu được công nhận đầu tiên của huyện Cát Tiên.

Trong sinh hoạt Chi bộ, anh luôn quan tâm xây dựng Chi bộ về mọi mặt, từ công tác tư tưởng chính trị, duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ, công tác kiểm tra, giám sát; công tác phát triển đảng viên; xây dựng đoàn thể... Bên cạnh đó, với đặc thù loại hình Chi bộ nông thôn, việc kết nạp đảng viên là hết sức khó khăn, song với quyết tâm chính trị cao, anh đã cùng tập thể Chi

bộ tuyên truyền, giáo dục, vận động, bồi dưỡng những người có tâm huyết, có phẩm chất đạo đức tốt để giới thiệu kết nạp Đảng; nhờ đó, hàng năm, Chi bộ đều kết nạp được quần chúng ưu tú vào tổ chức đảng, hoàn thành chỉ tiêu trên giao, góp phần xây dựng Chi bộ vững mạnh. Với sự nỗ lực và cố gắng, nhiều năm liền Chi bộ Thôn 3 được xếp loại hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ.

Anh Tỉnh chia sẻ: “Đã được đảng viên tin tưởng, tin nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ, trong bất kỳ hoàn cảnh nào bản thân luôn có tư tưởng và suy nghĩ, việc làm dù lớn hay nhỏ, kết quả tạo ra phải có lợi cho bà con Nhân dân và tổ chức. Trong công tác tuyên truyền, vận động bà con thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ ở địa phương, phải là người gương mẫu đi đầu để bà con noi theo; hơn hết, mình phải là người bạn thân thiết, là cầu nối tin cậy để bà con dễ bày tỏ những suy nghĩ của mình, từ đó có sự chia sẻ, định hướng cho bà con, có sự đồng thuận thì mọi việc sẽ thuận lợi, đem lại hiệu quả”.

Với những cố gắng và nỗ lực, từ năm 2016 đến nay, anh Tỉnh luôn được công nhận là đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể tặng nhiều giấy khen, bằng khen; đặc biệt, năm 2021 anh vinh dự được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (giai đoạn 2016-2021).

B.T.G.H.U.C.T